

Số: /BC-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2024

## BÁO CÁO

### Kết quả thực hiện các nội dung chất vấn tại Kỳ họp thứ 20 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII

Thực hiện Kế hoạch số 551/KH-HĐND ngày 18/10/2024 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc tổ chức Kỳ họp thường lệ cuối năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả thực hiện các nội dung chất vấn tại Kỳ họp thứ 20 HĐND tỉnh khóa XVIII, như sau:

**Câu hỏi 1.** Kết quả giải ngân một số chính sách theo nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh đạt thấp. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cho biết nguyên nhân, trách nhiệm và giải pháp trong thời gian tới.

#### Trả lời:

**1.1. Các giải pháp đã triển khai thực hiện để khắc phục, xử lý một số vướng mắc và góp phần đẩy nhanh tiến độ giải ngân các chính sách:**

Từ tháng 6/2024 đến 30/11/2024, toàn tỉnh đã phân bổ thêm 129 tỷ đồng, kinh phí đã giải ngân tăng thêm 327 tỷ đồng. Lũy kế đến nay, đã phân bổ 972 tỷ đồng, bằng 76% so với dự toán giao; số kinh phí đã giải ngân 720 tỷ đồng, bằng 74% kinh phí đã phân bổ và bằng 56% dự toán tỉnh giao. Dự kiến kinh phí giải ngân trong năm 2024 đạt 1.023 tỷ đồng/1.283 tỷ đồng, bằng 80% dự toán giao. Kết quả thực hiện các đề án, chính sách cụ thể như sau:

a) Nhóm đề án, chính sách có tỷ lệ giải ngân đạt mức cao (đạt tỷ lệ từ 70% trở lên so với dự toán giao), gồm có 14 chính sách, cụ thể:

- Nhóm chính sách quy định chế độ hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng: đây là chế độ hỗ trợ theo mức phụ cấp quy định nên bố trí vào dự toán đầu năm, việc chi trả thực hiện theo hàng tháng do đó việc giải ngân kinh phí kịp thời<sup>1</sup>.

- Nhóm chính sách quy định cơ chế đặc thù xây dựng thành phố Hà Tĩnh, thị xã Hồng Lĩnh và thị xã Kỳ Anh theo các Nghị quyết: số 36/2021/NQ-HĐND ngày 06/11/2021, số 62/2021/NQ-HĐND và số 63/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021, tỷ lệ cấp phát và giải ngân từ 70 đến 100% (thành phố Hà Tĩnh đạt

<sup>1</sup> Chính sách đối với lĩnh vực y tế theo Nghị quyết số 71/2022/NQ-HĐND tỉnh ngày 15/7/2022 (phần chi cho con người); Chính sách hỗ trợ hoạt động Tổ chuyên đội số cộng đồng theo NQ số 119/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023; chế độ phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố theo NQ số 111/2023/NQ-HĐND ngày 22/9/2023; Chính sách và điều kiện phục vụ hoạt động của HĐND tỉnh theo NQ số 82/2017/NQ-HĐND; Chính sách về chế độ hỗ trợ đối với công chức chuyên trách làm công tác tiếp công dân theo NQ số 199/2020/NQ-HĐND ngày 24/3/2020; Chính sách quy định chế độ đặc thù đối với công chức chuyên trách CNTT trong các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp chuyên trách CNTT; Chính sách tôn giáo theo QĐ số 249/2019/QĐ-UBND ngày 19/12/2019 và QĐ số 26/2014/QĐ-UBND ngày 19/5/2021 của UBND tỉnh.

70%, thị xã Hồng Lĩnh và thị xã Kỳ Anh đạt 100%): đây là những chính sách về hỗ trợ kinh phí để xây dựng cơ sở vật chất, hạ tầng, để thực hiện do nhu cầu vốn của các địa phương lớn.

- Nhóm đề án, chính sách về an ninh, quốc phòng (tỷ lệ đạt từ 96 đến 100%): nội dung hỗ trợ của đề án là những nội dung mang tính chất thường xuyên, thực hiện nghiệp vụ của đơn vị do đó thuận lợi cho công tác hoàn tất hồ sơ, giải ngân kinh phí, mặt khác do cơ quan chủ trì là Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã chủ động rà soát, tham mưu, phân bổ, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện đề án giải ngân nguồn kinh phí kịp thời (riêng chính sách về mức hỗ trợ, bồi dưỡng và các mức chi đối với lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở theo Nghị quyết số 129/2024/NQ-HĐND ngày 18/7/2024 của HĐND tỉnh, do mới ban hành, thay thế Nghị quyết số 109/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023, đang trong quá trình triển khai thực hiện nên tỷ lệ giải ngân/dự toán giao đạt 48%; dự kiến cuối năm đạt 100% do giải ngân kinh phí mua sắm trang phục cho lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở số tiền 22.342 triệu đồng tại Quyết định số 2701/QĐ-UBND ngày 25/11/2024 của UBND tỉnh).

- Đề án phát sóng quảng bá kênh truyền hình lên vệ tinh tiêu chuẩn HD theo Quyết định số 4188/QĐ-UBND ngày 25/12/2021 của UBND tỉnh: đây là kinh phí thực hiện hợp đồng phát sóng quảng bá kênh truyền hình lên vệ tinh tiêu chuẩn HD trong thời gian 04 năm số tiền 13.420 triệu đồng. Trên cơ sở kinh phí được phân bổ, Đài PT&TH tỉnh thực hiện giải ngân số kinh phí theo hợp đồng với đơn vị phát sóng.

*b) Nhóm chính sách có tỷ lệ giải ngân/dự toán giao đạt mức trung bình (đạt tỷ lệ từ 50 đến dưới 70%), gồm có 5 đề án, chính sách, cụ thể: Đề án phát sóng quảng bá kênh THHT trên hạ tầng số mặt đất khu vực miền Trung và miền Nam theo Quyết định số 374/QĐ-UBND ngày 10/02/2022 của UBND tỉnh đạt 69%, Chính sách hỗ trợ người nghèo khám chữa bệnh tại Nghị quyết số 108/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 đạt 62%, Chính sách phát triển văn hóa, thể thao và Du lịch theo Nghị quyết số 98/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 đạt 60%, Chính sách hỗ trợ đối với lưu học sinh Lào thuộc diện chỉ tiêu hỗ trợ theo Nghị quyết số 118/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 (60%), Chính sách về củng cố, phát triển hệ thống mạng lưới cơ sở trợ giúp xã hội theo Nghị quyết số 98/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 (55%).*

*c) Nhóm chính sách có tỷ lệ giải ngân/dự toán giao đạt mức thấp (đạt tỷ lệ dưới 50%), gồm 18 chính sách (theo phụ lục kèm theo).*

### **1.2. Nguyên nhân các chính sách giải ngân đạt tỷ lệ thấp:**

- Một số nội dung hỗ trợ theo kết quả đầu ra nên sau khi đối tượng thụ hưởng hoàn thành, đảm bảo điều kiện, đầy đủ hồ sơ theo quy định mới thực hiện hỗ trợ kinh phí. Hầu hết đến cuối năm, các địa phương mới thực hiện nghiệm thu, phê duyệt và giải ngân kinh phí hỗ trợ<sup>2</sup>; một số chính sách khi xây dựng chưa bám sát

<sup>2</sup> Chính sách tạo nguồn lực xây dựng thành công tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2022-2025; Chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng tỉnh đạt chuẩn nông thôn

nhu cầu thực tế đề xuất như Chính sách hỗ trợ người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 116/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023, tỷ lệ giải ngân/dự toán giao đạt 2% (vì có ít đối tượng được áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn); Chính sách đối ứng Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững tỷ lệ giải ngân/dự toán giao đạt 13% do tỷ lệ giải ngân nguồn trung ương đạt thấp dẫn đến nguồn địa phương đạt thấp; Chính sách, Đề án phát triển HTX theo Nghị quyết số 56/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 có tỷ lệ giải ngân/dự toán giao đạt 6% do hầu hết HTX hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, quy mô nhỏ, khó khăn trong nguồn kinh phí đóng nộp bảo hiểm cho người lao động, việc thu hút người lao động tốt nghiệp cao đẳng, đại học, sau đại học về làm việc tại các HTX còn khó khăn; một số địa phương còn đang lúng túng trong việc rà soát, đề xuất các nội dung thực hiện chính sách (Nghị quyết số 114/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 về chính sách hỗ trợ bố trí dân cư các vùng thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới, di cư tự do); tình trạng xuất nhập khẩu hàng hóa hạn chế do khó khăn của nền kinh tế thế giới (bị ảnh hưởng bởi sự bất ổn về chính trị, thiên tai, bão lụt) và các chính sách của các địa phương hấp dẫn hơn làm tăng tính cạnh tranh trong thu hút dịch vụ logistics, tuyến tàu container giữa các tỉnh hoặc do kinh phí được hỗ trợ thấp hơn so với chi phí cập cảng (chính sách hỗ trợ các hãng tàu biển mở tuyến vận chuyển container qua Cảng Vũng Áng theo Nghị quyết số 276/2021/NQ-HĐND ngày 28/4/2021 của HĐND tỉnh); một số đối tượng thụ hưởng chính sách chưa được quy định cụ thể như Chính sách hỗ trợ đào tạo nghề, giải quyết việc làm theo Nghị quyết số 72/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 (nội dung hỗ trợ học tập cho học sinh tốt nghiệp THPT học nghề cao đẳng, trung cấp nghề đối với các nghề khuyến khích đào tạo: UBND tỉnh đang chỉ đạo Sở Lao động – Thương binh và xã hội soát xét lại một số nội dung), một số chính sách chưa có đối tượng thụ hưởng trình hồ sơ hỗ trợ (chính sách khuyến khích, hỗ trợ, ưu đãi hành khách đi lại bằng xe buýt và đơn vị kinh doanh vận tải bằng xe buýt theo Nghị quyết số 53/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021, tỷ lệ giải ngân qua các năm đạt 0%), một số chính sách mới ban hành, đang trong quá trình triển khai thực hiện (chính sách sử dụng ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Hà Tĩnh để cho vay hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp, lập nghiệp tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2024-2026 theo Nghị quyết số 127/2024/NQ-HĐND ngày 18/7/2024 của HĐND tỉnh), ...

- Một số chính sách có số nội dung mua sắm cơ sở vật chất, việc thực hiện quy trình mua sắm cần phải có thời gian nên thường được giải ngân vào cuối năm; một số nội dung hỗ trợ sau khi các công trình hoàn thành, được nghiệm thu đưa vào sử dụng như chính sách phát triển văn hóa, thể thao và du lịch; Đề án phát sóng quảng bá kênh THHT trên hạ tầng số mặt đất giải ngân vào các đợt giữa kỳ và cuối năm; một số chính sách ban hành vào cuối năm 2023<sup>3</sup> nên Sở Tài chính

---

mới trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Chính sách phát triển khoa học và công nghệ Hà Tĩnh đến năm 2025, chính sách hỗ trợ hoạt động bảo vệ môi trường.

<sup>3</sup> Chính sách hỗ trợ đối với lưu học sinh Lào thuộc diện chỉ tiêu hỗ trợ theo Nghị quyết số 118/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 (tỷ lệ giải ngân đạt 93% so với kinh phí phân bổ và đạt 60% so với dự toán giao); Chính sách hỗ trợ người nghèo khám chữa bệnh tại Nghị quyết số 108/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 (tỷ lệ giải ngân đạt 86% so với kinh phí phân bổ và đạt 62% so với dự toán giao).

tham mưu UBND tỉnh phân bổ một phần kinh phí vào dự toán đầu năm cho đơn vị (*tỷ lệ giải ngân so với kinh phí phân bổ đạt từ 86 đến 91%*). Hiện nay, Sở Tài chính đang tổng hợp nhu cầu kinh phí đề tham mưu UBND tỉnh cấp bổ sung kinh phí cho đơn vị để thực hiện chính sách.

- Công tác truyền thông, phổ biến chính sách chưa đầy đủ, rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng để các đối tượng thụ hưởng biết, thực hiện.

- Một số cơ quan chủ trì xây dựng chính sách khi tham mưu dự toán kinh phí thực hiện chính sách chưa cụ thể, sát nội dung dẫn đến khi thực hiện nhu cầu thực tế theo quy định thấp hơn so với dự toán được bố trí; chưa quyết liệt trong quá trình đôn đốc thực hiện giải ngân chính sách.

### ***1.3. Giải pháp thực hiện trong thời gian tới:***

- Tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy nhanh tiến độ giải ngân kinh phí thực hiện chính sách, nhất là những tháng cuối năm.

- Rà soát, đánh giá kỹ lưỡng các đề án, chính sách giai đoạn 2022-2025 để có cơ sở tham mưu, đề xuất tiếp tục thực hiện các chính sách có hiệu quả, sửa đổi, bổ sung một số chính sách cho phù hợp với giai đoạn hiện nay hoặc bãi bỏ những chính sách không phù hợp, không gắn với thực tiễn.

- Đối với một số nhiệm vụ, nội dung mua sắm, sửa chữa, cải tạo cơ sở vật chất, trang thiết bị trước đây do vướng mắc về sử dụng nguồn chi thường xuyên để thực hiện theo các quy định của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư công và quy định tại Thông tư số 65/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công. Để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 138/2024/NĐ-CP ngày 24/0/2024 quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đầu tư xây dựng; Nghị quyết số 135/2024/NQ-HĐND ngày 31/10/2024 của HĐND tỉnh quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm tài sản, trang thiết bị và quy định phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Tĩnh và các văn bản triển khai thực hiện của Tỉnh.

*(Số liệu chi tiết theo phụ biểu đính kèm).*

**Câu hỏi 2.** *Việc giải quyết các trụ sở, tài sản công, nhất là tài sản dôi dư sau sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã, thôn, tổ dân phố đã được nêu tại nhiều diễn đàn và tại các kỳ họp trước nhưng vẫn chưa được giải quyết hiệu quả. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cho biết thực trạng, nguyên nhân, trách nhiệm và giải pháp trong thời gian tới.*

**Trả lời:**

**1.1. Đối với cơ sở nhà đất thuộc đối tượng sắp xếp và xử lý theo pháp luật về Tài sản công (Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021).**

*a) Nhóm các cơ sở nhà, đất dôi dư của các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn*

Từ tháng 7/2024 đến nay, UBND tỉnh đã chỉ đạo tiếp nhận thêm **02 cơ sở nhà đất** của cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn được chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý (UBND thành phố Hà Tĩnh tiếp nhận, quản lý Trụ sở làm việc cũ của Đội Kiểm soát Hải quan (Đội Kiểm soát phòng chống ma túy) tại xã Thạch Trung, thành phố Hà Tĩnh; UBND huyện Hương Sơn tiếp nhận, quản lý Trụ sở làm việc Chi cục Hải quan khu kinh tế cửa khẩu Cầu Treo tại xã Sơn Tây, huyện Hương Sơn). Đồng thời có ý kiến đề xuất gửi các Bộ, ngành Trung ương để thực hiện “chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý” đối với **05 cơ sở nhà, đất dôi dư** (02 cơ sở nhà đất của BHHX Việt Nam; 03 cơ sở nhà đất của Cục Dự trữ nhà nước khu vực Nghệ Tĩnh).

Đối với nhóm nhà đất này, UBND tỉnh đang chỉ đạo Sở Tài chính chủ động, kịp thời làm việc, đôn đốc các cơ quan liên quan đẩy nhanh tiến độ việc trình, phê duyệt phương án sắp xếp, sớm trình Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định chuyển giao nhà đất về địa phương quản lý, xử lý.

*b) Nhóm các cơ sở nhà, đất dôi dư thuộc các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh quản lý*

- Từ tháng 7/2024 đến nay, trên cơ sở kết quả rà soát của các đơn vị, địa phương, UBND tỉnh đã phê duyệt sửa đổi, bổ sung phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của một số đơn vị, địa phương để quản lý, sử dụng, xử lý phù hợp, gồm: Sở Tư pháp, Trường Cao đẳng Y tế Hà Tĩnh, Huyện Thạch Hà, Thị xã Hồng Lĩnh; tiếp tục đề xuất Bộ Tài chính, Bộ Công an thực hiện điều chuyển 02 cơ sở nhà, đất trên địa bàn thành phố Hà Tĩnh (Cơ sở Thạch Quý của Trường Đại học Hà Tĩnh tại phường Thạch Quý, thành phố Hà Tĩnh; Trụ sở UBND xã Đồng Môn tại xã Đồng Môn, thành phố Hà Tĩnh) cho Công an tỉnh Hà Tĩnh quản lý, sử dụng. Bên cạnh đó, UBND tỉnh đã thành lập Tổ công tác của tỉnh thực hiện đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện sắp xếp, xử lý đối với các trụ sở, tài sản công dôi dư (Quyết định số 1762/QĐ-UBND ngày 17/7/2024) để đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện sắp xếp, xử lý đối với các trụ sở, tài sản công dôi dư trên địa bàn toàn tỉnh.

- Đối với 15 cơ sở nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn huyện Hương Sơn đã được UBND tỉnh phê duyệt bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất (tại Quyết định số 666/QĐ-UBND ngày 15/3/2024): Trong thời gian qua, Sở Tài chính đã phối hợp với UBND huyện Hương Sơn và các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan để củng cố hồ sơ pháp lý của từng tài sản, đánh giá, phân loại từng tài sản, từ đó xây dựng phương án xử lý phù hợp và triển khai từng bước tổ chức bán tài sản theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, trong quá trình tổ chức bán tài sản còn gặp một số khó khăn vướng mắc như: thủ tục quy hoạch thửa đất, thủ tục lựa chọn đơn vị tổ chức đấu giá, một số cơ sở nhà, đất nhận định việc bán không khả thi do giá trị tài sản trên đất còn cao.

- Hiện nay, các cơ sở pháp lý liên quan đến việc sắp xếp, xử lý nhà, đất đang được sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện, cụ thể:

+ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công,

Luật Quản lý thuế, Luật Dự trữ quốc gia vừa được thông qua tại kỳ họp thứ 8 Quốc hội khóa XV.

+ Chính phủ đã ban hành Nghị định số 108/2024/NĐ-CP ngày 23/8/2024 quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác nhà, đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở giao cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương quản lý, khai thác; Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15/9/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2014/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

+ Ngoài ra, Bộ Tài chính đã có Văn bản số 11614/BTC-QLCS ngày 28/10/2024 lấy ý kiến về dự thảo về Nghị định của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công (lần 3), theo đó tại dự thảo Nghị định lần này, Bộ Tài chính đã xây dựng Dự thảo Nghị định theo hướng thống nhất với Dự thảo Luật sửa đổi (loại hình thức “Bán” đối với đất, tài sản gắn liền với đất theo quy định pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; bổ sung hình thức xử lý “chuyển giao về địa phương”); Văn bản số 12750/BTC-QLCS ngày 22/11/2024 lấy ý kiến về dự thảo Nghị định của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

+ Các Văn bản mới nêu trên (Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Dự trữ quốc gia; Nghị định số 108/2024/NĐ-CP; Nghị định số 114/2024/NĐ-CP; Dự thảo Nghị định quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công đang lấy ý kiến lần 3; Dự thảo Nghị định của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công) đã quy định bổ sung một số quy định cụ thể để xử lý các cơ sở nhà, đất dôi dư (Ngoài việc tiếp tục giao, điều chuyển cho các cơ quan thuộc nhà nước theo tiêu chuẩn định mức, sẽ được xử lý theo các hướng: chuyển về đơn vị có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương để khai thác, cho thuê; hoặc chuyển về Trung tâm phát triển quỹ đất để quản lý, xử lý theo pháp luật đất đai).

- Trong thời gian tới, sau khi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Dự trữ quốc gia, các Nghị định sửa đổi, bổ sung để quy định chi tiết thi hành Luật được ban hành và có hiệu lực thi hành, gắn với việc thực hiện Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã, UBND tỉnh sẽ tập trung chỉ đạo Sở Tài chính chủ trì, phối hợp các sở, ngành, địa phương có liên quan tham mưu rà soát và điều chỉnh tổng thể phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của các cơ quan, đơn vị, địa phương phù hợp với các hình thức được quy định nhằm đẩy nhanh quá trình xử lý nhà, đất dôi dư trên địa bàn tỉnh.

- Trong thời gian qua, để triển khai kịp thời các văn bản mới có hiệu lực, UBND tỉnh đã ban hành các Văn bản số 6644/UBND-TH<sub>5</sub> ngày 04/11/2024, 7002/UBND-TH<sub>5</sub> ngày 18/11/2024 chỉ đạo các đơn vị, địa phương triển khai Nghị định số 108/2024/NĐ-CP, Nghị định số 114/2024/NĐ-CP. Đồng thời, chỉ đạo Tổ công tác theo Quyết định số 1762/QĐ-UBND ngày 17/7/2024 của UBND tỉnh tổ chức làm việc và có văn bản gửi các đơn vị, địa phương thành lập các đoàn, tổ kiểm tra để rà soát các nhóm nhà, đất sẽ thực hiện thay đổi phương án; Sở Tài nguyên và Môi trường ban

hành Văn bản số 4849/STNMT-VP ngày 25/10/2024 gửi UBND các huyện, thị xã, thành phố hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ của Tổ chức phát triển quỹ đất cấp huyện để các địa phương triển khai thực hiện bổ sung chức năng nhiệm vụ của Tổ chức phát triển quỹ đất cấp huyện kịp thời nhằm hoàn thiện bộ máy đáp ứng nhiệm vụ xử lý nhà, đất trong thời gian tới.

**2.2. Nhóm các cơ sở nhà đất không thuộc đối tượng sắp xếp, xử lý theo pháp luật tài sản công, được xử lý theo pháp luật đất đai**

Đối với nhóm nhà đất này, UBND tỉnh đã chỉ đạo và Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Văn bản số 4039/STNMT-DDĐ<sub>6</sub> ngày 13/9/2024 hướng dẫn quản lý, sử dụng, xử lý các cơ sở nhà, đất không thuộc đối tượng thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà đất theo Nghị định số 67/2021/NĐ-CP, Văn bản số 4849/STNMT-VP ngày 25/10/2024 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ của Tổ chức phát triển quỹ đất cấp huyện để các địa phương triển khai thực hiện bổ sung chức năng nhiệm vụ của Tổ chức phát triển quỹ đất cấp huyện kịp thời nhằm hoàn thiện bộ máy đáp ứng nhiệm vụ xử lý nhà, đất trong thời gian tới.

**Câu hỏi 3.** Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cho biết nguồn kinh phí nộp tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa được sử dụng như thế nào? Việc tập trung tích tụ ruộng đất cần khá nhiều nguồn lực, vậy có thể sử dụng nguồn kinh phí này để thực hiện được không?

**Trả lời:**

**3.1. Nguồn kinh phí nộp tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa được sử dụng cho các hoạt động:**

Ngày 11/9/2024, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 112/2024/NĐ-CP quy định chi tiết về đất trồng lúa, có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành, thay thế Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa và Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa. Theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP của Chính phủ, nguồn kinh phí hỗ trợ đất trồng lúa được sử dụng cho các hoạt động sau:

- Hỗ trợ cho người sử dụng đất trồng lúa: sử dụng giống lúa hợp pháp để sản xuất; áp dụng quy trình sản xuất, tiến bộ kỹ thuật, công nghệ được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận; xây dựng mô hình trình diễn; hoạt động khuyến nông; tổ chức đào tạo, tập huấn, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm;
- Cải tạo, nâng cao chất lượng đất trồng lúa;
- Đánh giá tính chất lý, hóa học; xây dựng bản đồ nông hóa thổ nhưỡng vùng đất chuyên trồng lúa theo định kỳ 05 năm/lần;
- Sửa chữa, duy tu bảo dưỡng các công trình hạ tầng nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn xã;
- Hỗ trợ mua bản quyền sở hữu giống lúa được bảo hộ.

**3.2. Về thẩm quyền quy định mức nộp tiền và việc quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động bảo vệ đất trồng lúa**

Người được Nhà nước giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp từ đất chuyên trồng lúa phải nộp một khoản tiền để Nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa. **Ủy ban nhân dân cấp tỉnh** quy định mức nộp cụ thể nhưng không thấp hơn 50% số tiền được xác định theo diện tích đất chuyên trồng lúa phải chuyển sang mục đích phi nông nghiệp nhân với giá của loại đất trồng lúa tính theo Bảng giá đất tại thời điểm chuyển mục đích sử dụng đất.

Việc sử dụng nguồn kinh phí do người được nhà nước giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp từ đất chuyên trồng lúa phải nộp và nguồn kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ sản xuất lúa trong dự toán chi cân đối ngân sách địa phương theo quy định do **Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lập trình Hội đồng nhân dân cùng cấp** căn cứ điều kiện thực tế của địa phương, quyết định cụ thể nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động nêu trên.

*a) Về xây dựng Quyết định quy định mức nộp tiền được xác định theo diện tích đất chuyên trồng lúa phải chuyển sang mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh:*

Chủ tịch UBND tỉnh đã có Văn bản số 7296/VPUB-NL ngày 29/11/2024 đồng ý chủ trương xây dựng Quyết định quy định mức nộp tiền được xác định theo diện tích đất chuyên trồng lúa phải chuyển sang mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh. Hiện nay, UBND tỉnh đang giao Sở Tài chính đang xây dựng dự thảo Quyết định theo đúng quy trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

*b) Về xây dựng Nghị quyết quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động bảo vệ đất trồng lúa thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh*

UBND tỉnh đã có Tờ trình số 570/TTr-UBND ngày 28/11/2024 đề xuất Thường trực HĐND tỉnh chấp thuận cho xây dựng Nghị quyết quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa theo trình tự, thủ tục rút gọn.

Sau khi được Thường trực HĐND tỉnh chấp thuận, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị, địa phương liên quan xây dựng dự Nghị quyết theo đúng quy trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

**Câu hỏi 4.** *Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cho biết kết quả xử lý các dự án đầu tư có sử dụng đất chậm tiến độ kéo dài đến nay như thế nào; nguyên nhân, trách nhiệm và giải pháp thời gian tới.*

**Trả lời:**

**1.1. Đối với 73 dự án tại Khu du lịch Xuân Thành, huyện Nghi Xuân:**

Các dự án được rà soát, phân loại thành các nhóm tồn tại, vướng mắc và đã được UBND tỉnh giao nhiệm vụ cho các đơn vị xử lý tại Văn bản số 762/UBND-KT<sub>1</sub> ngày 07/02/2024, cụ thể:



- Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì xử lý 07 dự án do UBND tỉnh<sup>4</sup>, UBND huyện Nghi Xuân<sup>5</sup> quyết định chủ trương đầu tư. Đến nay, kết quả xử lý như sau:

+ Đối với 03 dự án do UBND tỉnh quyết định đầu tư: Sở đã xử lý hoàn thành 03 dự án gồm: Dự án Quần thể du lịch sinh thái Xuân Thành của Công ty CP Song Ngư Sơn Giang Đình; dự án Tổ hợp DV Nhà hàng KS tại xã Xuân Thành của Công ty TNHH SX&TM Lâm Vinh<sup>6</sup>; dự án Khách sạn Hanvet của Công ty CP Dược và Vật tư thú y<sup>7</sup>).

+ Đối với 03 dự án do UBND huyện Nghi Xuân chấp thuận chủ trương đầu tư: Sở đã phối hợp cùng các Sở, ngành, địa phương làm việc với các nhà đầu tư, đang tập trung hướng dẫn, hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục để tiến hành xử lý theo quy định.

- Thanh tra tỉnh: Chủ trì xử lý 10 dự án không có quyết định chủ trương đầu tư, đã được UBND tỉnh giao đất, cho thuê đất.

Theo đề xuất của Thanh tra tỉnh, UBND tỉnh đã thành lập đoàn kiểm tra tại Quyết định số 1103/QĐ-UBND ngày 03/5/2024. Qua nắm bắt thông tin từ Đoàn kiểm tra, hiện nay, đoàn đã tiến hành rà soát, làm việc với các chủ dự án và đang hoàn thiện dự thảo để trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Sở Tài nguyên và Môi trường: Chủ trì xử lý 27 dự án không có quyết định chủ trương đầu tư, được UBND huyện Nghi Xuân giao đất, cho thuê đất.- UBND huyện Nghi Xuân: Chủ trì xử lý 29 trường hợp được UBND xã Xuân Thành giao đất, cho thuê đất, đổi đất...

UBND huyện Nghi Xuân đã triển khai xử lý, tuy nhiên do nhiều khó khăn, vướng mắc nên UBND huyện đã có Văn bản số 3343/UBND-TT ngày 14/6/2024 đề xuất gia hạn thời gian xử lý. Vào ngày 24/10/2024, UBND huyện đã tiếp tục tổ chức làm việc với các đơn vị liên quan để thống nhất phương án xử lý các dự án theo nhiệm vụ được giao.

UBND tỉnh đã có Văn bản 6135/UBND-KT2 ngày 14/10/2024 đôn đốc, yêu cầu các đơn vị, địa phương khẩn trương thực hiện các nội dung chỉ đạo của UBND tỉnh theo đúng quy định, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, soát xét, tham mưu UBND tỉnh tổng thể phương án xử lý.

Ngày 16/10/2024, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Văn bản số 4659/STNMT-TTr báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư kết quả của Đoàn kiểm tra (kèm theo Báo cáo số 01/BC-ĐKT ngày 03/10/2024 của Đoàn kiểm tra). Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ tiếp tục nắm bắt tiến độ, tình hình xử lý các dự án của Thanh tra tỉnh và UBND huyện Nghi Xuân; đồng thời, chủ động đôn đốc và tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh khi các đơn vị báo cáo kết quả.

---

<sup>4</sup> 04 dự án

<sup>5</sup> 03 dự án

<sup>6</sup> Dự án đã được các Sở ngành thẩm định, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã hoàn thiện phương án tham mưu trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

<sup>7</sup> Dự án đã được các Sở ngành thẩm định, Sở Kế hoạch và Đầu tư đang hoàn thiện phương án tham mưu trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

## 1.2. Đối với 236<sup>8</sup> dự án khác trên địa bàn tỉnh:

Trong tổng số 236 dự án sử dụng đất cần xử lý các tồn tại, vướng mắc đã được UBND tỉnh chỉ đạo, giao nhiệm vụ xử lý tại các Văn bản: Số 1628/UBND-KT<sub>1</sub> ngày 27/3/2024<sup>9</sup>, số 4561/UBND-KT<sub>1</sub> ngày 08/8/2024, số 6345/UBND-KT<sub>1</sub> ngày 26/10/2024. Đến thời điểm hiện tại, đã xử lý hoàn thành 57 dự án/236 dự án, gồm: Trong địa bàn Khu kinh tế, Khu công nghiệp là 33 dự án/61 dự án; ngoài địa bàn khu kinh tế, khu công nghiệp là 24<sup>10</sup> dự án/175 dự án (*chi tiết các dự án được Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo tại Văn bản số 3649/SKHĐT-DNĐT ngày 30/10/2024*).

Ngoài ra, để chấn chỉnh công tác quản lý đầu tư trên địa bàn, từ đầu năm đến nay, Sở Kế hoạch và Đầu tư, đã tổ chức kiểm tra, xử lý vi phạm đối các dự án sử dụng đất, cụ thể:

Đã xử lý 31 dự án và xử phạt 22 nhà đầu tư<sup>11</sup> vi phạm hành chính trong lĩnh vực đầu tư, với tổng số tiền 1.019 triệu đồng; qua kết quả kiểm tra, đã tiến hành

<sup>8</sup> Kết quả rà soát ban đầu có 240 dự án còn tồn đọng, vướng mắc; tuy nhiên, trong số này có 03 dự án trùng lặp giữa các phụ lục (gồm: Khu nuôi trồng thủy sản kết hợp du lịch sinh thái vùng Vũng Chòi, xã Phú Phong, huyện Hương Khê; dự án Tổng kho Xăng dầu Phúc Lâm PETRO Hà Tĩnh; dự án Quy hoạch phát triển khu du lịch, dịch vụ hồ Tàu Voi); 01 dự án có tồn tại vướng mắc kéo dài, chủ dự án đang liên quan đến việc điều tra của Bộ Công an (dự án Trung tâm thương mại, khách sạn villa BMC – Việt Trung) đề xuất đưa ra khỏi danh mục nên hiện còn 236 dự án.

<sup>9</sup> “1. Giao các đơn vị, địa phương có tên trên theo chức năng, nhiệm vụ chủ động thực hiện các nội dung liên quan đến từng dự án và báo cáo kết quả thực hiện theo đúng thời hạn tại các Phụ lục kèm theo Văn bản này; định kỳ tổng hợp kết quả gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư ngày 25 hàng tháng.

2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, đôn đốc các đơn vị thực hiện; tổng hợp kết quả thực hiện toàn bộ các dự án, đề xuất, báo cáo UBND tỉnh định kỳ ngày 30 hàng tháng.”

<sup>10</sup> Tháng 11 xử lý được 03 dự án (gồm: Điều chỉnh dự án Khu sinh thái trải nghiệm, nghỉ dưỡng Chân Tiên tại xã Cương Gián; thu hồi phần đất giai đoạn 2 dự án chợ và trung tâm thương mại huyện Cẩm Xuyên; Gia hạn tiến độ dự án Cơ sở kinh doanh thương mại tổng hợp Hữu Lâm tại xã Thạch Ngọc, huyện Thạch Hà).

<sup>11</sup> Công ty TNHH Từ Minh Thanh- Dự án “Khu chăn nuôi lợn giống DABACO Hà Tĩnh” được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 798/QĐ-UBND ngày 29/3/2017; Công ty CP Tập đoàn Hà Mỹ Hưng - Dự án “Tổ hợp du lịch khách sạn, Nhà hàng và vui chơi giải trí biển Lộc Hà” được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1877/QĐ-UBND ngày 08/7/2016; Công ty TNHH Giấy Hồng Lĩnh - Dự án “Cơ sở sản xuất giấy vệ sinh và khăn giấy cao cấp” được UBND tỉnh cấp giấy chứng nhận đầu tư số 28121000082, ngày 06/10/2010; Công ty TNHH TMT Bắc Miền Trung - Dự án “Nhà máy may xuất khẩu của Công ty TNHH Bắc Miền Trung” được Ban Quản lý KKT tỉnh cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 6258513535 ngày 23/12/2021; Công ty CP sản xuất và nuôi trồng thủy sản Hoàng Dương - Dự án “xây dựng chợ và khu dịch vụ thương mại tại xã Cương Gián, huyện Nghi Xuân” được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư tại QĐ số 2929/QĐ-UBND ngày 18/10/2016; Ông Hoàng Văn Thanh - Dự án “Đầu tư xây dựng nhà hàng kinh doanh dịch vụ ăn uống Thanh Kiều” tại xã Cương Gián, huyện Nghi Xuân, được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư tại QĐ số 1497/QĐ-UBND ngày 22/5/2019; Bà Chu Thị Giang - Dự án “Nhà hàng kinh doanh dịch vụ ăn uống An Giang” tại xã Cương Gián, huyện Nghi Xuân, được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư tại QĐ số 1498/QĐ-UBND ngày 22/5/2019; Công ty TNHH MTV C92 - Dự án “Xưởng cơ khí sản xuất các cấu kiện thép” Phường Đậu Liêu, TX Hồng Lĩnh, được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1022/QĐ-UBND ngày 27/3/2020; Công ty TNHH MTV Sắt Vũ Quang - Dự án “đầu tư xây dựng nhà máy tuyển quặng sắt công suất 500 tấn/năm” tại xã Thọ Điền, huyện Vũ Quang, được UBND tỉnh cấp Giấy chứng nhận đầu tư số 28121000022, ngày 12/5/2008; Công ty TNHH thương mại xây dựng Tiến Thuận - Dự án “Tổ hợp thương mại và Chợ Kỳ Thịnh của Công ty TNHH xây dựng thương mại Tiến Thuận” được BQL KKT tỉnh quyết định chủ trương lần đầu số 262/QĐ-KKT ngày 25/11/2016 và đăng ký điều chỉnh lần 1 tại Quyết định số 139/QĐ-KKT ngày 19/8/2019; Công ty TNHH CNN Đại Liên Việt Nam - Dự án “Công ty TNHH CNN Đại Liên Việt Nam” được BQL KKT cấp giấy chứng nhận đầu tư số 8707234130 ngày 08/3/2019; Công ty TNHH thương mại và dịch vụ du lịch quốc tế Ngân Phố Green - Dự án “Tổ hợp dịch vụ logistics và thương mại tổng hợp” được BQL KKT cấp giấy chứng nhận đầu tư số 28321000013 ngày 16/01/2012; Công ty CP Gang thép Vũng Áng – dự án “Nhà máy luyện Gang thép 500.000 tấn/năm” được BQL KKT cấp giấy chứng nhận đầu tư số 1173245778 ngày 13/10/2021; Công ty TNHH Ninh Huyền – dự án Dự án “Cơ sở kinh doanh vật liệu xây dựng và dịch vụ vận tải hàng hoá” được UBND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư tại Quyết định số 2152/QĐ-UBND ngày 04/8/2016; ông Phan Văn Sỹ - Dự án “Đầu

chấm dứt hoạt động 03 dự án gồm: Dự án Đầu tư quản lý, khai thác, sử dụng Lạch và hai bên bờ Lạch nước ngọt thuộc Khu du lịch Xuân Thành tại xã Xuân Thành, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Dự án khai thác và chế biến sericite cho ngành công nghiệp sơn, gốm sứ, mỹ phẩm và một số ngành công nghiệp khu vực Sơn Bình, huyện Hương Sơn; Dự án nuôi bò chất lượng cao tại xã Kỳ Lạc của Công ty TNHH Tâm Đức Minh.

Đồng thời, kết quả kiểm tra phát hiện 02 dự án đã bị xử lý vi phạm nhưng vẫn tiếp tục tái phạm, Sở đang làm quy trình, thủ tục ngừng dự án và thực hiện thu hồi, chấm dứt nếu không có khả năng khắc phục gồm: Dự án Đầu tư, khai thác hạ tầng khu thương mại, dịch vụ và sản xuất tập trung phía Bắc đường ĐT.548 tại xã Tùng Lộc, huyện Can Lộc của Công ty TNHH Nhật Long Nguyễn; Dự án Nhà máy nước giải khát, bánh kẹo Tân Tiến Phát của HTX Tân Tiến Phát.

Hiện nay, Sở Kế hoạch và Đầu tư đang tiếp tục tiến hành rà soát các dự án sử dụng đất trên địa bàn tỉnh, quá trình rà soát sẽ thực hiện quy trình chấm dứt hoạt động đối với các dự án đã bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng tiếp tục vi phạm (*Đoàn kiểm tra được Sở thành lập tại Quyết định số 57/QĐ-SKHĐT ngày 24/6/2024*).

Nhìn chung, các Sở, ngành, địa phương được giao nhiệm vụ xử lý các dự án tại Văn bản số 1628/UBND-KT<sub>1</sub> ngày 27/3/2024 đang tích cực triển khai thực hiện; tuy vậy, do số lượng dự án lớn, các nội dung tồn đọng khá phức tạp, công tác phối hợp của một số chủ dự án chưa được tốt, hành lang pháp lý xử lý tồn đọng chưa đầy đủ, ..... nên kết quả xử lý các dự án chậm tiến độ còn hạn chế, vướng mắc.

### ***1.3. Kế hoạch xử lý các dự án tồn đọng trong thời gian tới:***

Để nâng cao hiệu quả sử dụng đất của các dự án đầu tư trên địa bàn thì việc xử lý dứt điểm các dự án còn có tồn tại, vướng mắc nêu trên là nhiệm vụ quan trọng, cần thực hiện thường xuyên, liên tục; đây là nhiệm vụ được Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh thường xuyên quan tâm chỉ đạo. Trong thời gian tới UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị liên quan:

- Rà soát, xử lý các dự án thuộc thẩm quyền để kịp thời tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định; đồng thời, tích cực phối hợp với các Sở, ngành, địa phương liên quan để xử lý các dự án khác trên địa bàn.

---

tư xây dựng nhà hàng kinh doanh dịch vụ ăn uống Sỹ Hưng tại xã Cương, được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư tại QĐ số 1491/QĐ-UBND ngày 22/5/2019; bà Hoàng Thị Hương – dự án Dự án “Đầu tư xây dựng nhà hàng kinh doanh dịch vụ ăn uống Sỹ Hưng tại xã Cương, được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư tại QĐ số 1491/QĐ-UBND ngày 22/5/2020; bà Nguyễn Thị Hiện – dự án “Đầu tư xây dựng nhà hàng kinh doanh dịch vụ ăn uống Sỹ Hưng tại xã Cương, được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư tại QĐ số 1491/QĐ-UBND ngày 22/5/2021; ông Trần Đức Ninh – dự án “Đầu tư xây dựng nhà hàng kinh doanh dịch vụ ăn uống Sỹ Hưng tại xã Cương, được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư tại QĐ số 1491/QĐ-UBND ngày 22/5/2021; ông Trương Văn Tiến - Dự án “Đầu tư xây dựng nhà hàng kinh doanh dịch vụ ăn uống Sỹ Hưng tại xã Cương, được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư tại QĐ số 1491/QĐ-UBND ngày 22/5/2021; ông Nguyễn Minh Hoà - Dự án “Đầu tư xây dựng nhà hàng kinh doanh dịch vụ ăn uống Sỹ Hưng tại xã Cương, được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư tại QĐ số 1491/QĐ-UBND ngày 22/5/2021; Trương Văn Dũng - Dự án “Đầu tư xây dựng nhà hàng kinh doanh dịch vụ ăn uống Sỹ Hưng tại xã Cương, được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư tại QĐ số 1491/QĐ-UBND ngày 22/5/2021; bà Phan Thị Láng - Dự án “Đầu tư xây dựng nhà hàng kinh doanh dịch vụ ăn uống Sỹ Hưng tại xã Cương, được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư tại QĐ số 1491/QĐ-UBND ngày 22/5/2021.

- Triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp được nêu tại Văn bản số 2235/SKHĐT-DNĐT ngày 11/7/2024 để sớm xử lý các tồn tại, vướng mắc đối với các dự án còn lại theo kế hoạch.

- Đẩy mạnh công tác hậu kiểm các dự án đầu tư có sử dụng đất theo thẩm quyền, đặc biệt là các dự án chậm tiến độ, các dự án còn có tồn đọng, vướng mắc; đồng thời, đôn đốc các Sở, ngành, địa phương liên quan tổ chức công tác hậu kiểm các dự án sử dụng đất theo thẩm quyền của các đơn vị.

- Phối hợp với Tổ công tác 1792 của tỉnh để xử lý hoặc tham mưu xử lý dứt điểm các dự án tồn đọng phức tạp, kéo dài.

- Nâng cao chất lượng thẩm định các dự án đầu tư sử dụng đất mới để khi được chấp thuận, các dự án triển khai thuận lợi, hạn chế các tồn tại, vướng mắc. Đồng thời, tích cực hướng dẫn các nhà đầu tư quan tâm, đề xuất các dự án phù hợp với năng lực, kinh nghiệm, hiệu quả trong đầu tư và sử dụng đất trên địa bàn.

**Câu hỏi 5.** *Hoạt động của các hợp tác xã (HTX) còn gặp nhiều khó khăn, hiệu quả thấp, trong đó có nguyên nhân do thực hiện chính sách hỗ trợ hợp tác xã theo nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh còn nhiều vướng mắc. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cho biết giải pháp tháo gỡ khó khăn.*

**Trả lời:**

**5.1. Kết quả thực hiện đến thời điểm hiện tại:**

- Hỗ trợ người lao động tốt nghiệp cao đẳng, đại học, sau đại học về làm việc tại hợp tác xã<sup>12</sup>:

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện; Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có nhiều văn bản đôn đốc, hướng dẫn<sup>13</sup> nhưng đến nay mới có 05 HTX đề xuất với 07 đối tượng; đã tổ chức thẩm định 01 đối tượng (HTX Thiên Phú, huyện Lộc Hà) nhưng không đủ điều kiện; đang tổng hợp xem xét 6 đối tượng<sup>14</sup> với số tiền dự kiến khoảng 871 triệu đồng.

Hiện nay, UBND tỉnh đang chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các Sở, địa phương liên quan, Liên minh hợp tác xã tỉnh tổ chức làm việc với đơn vị đề xuất và tổ chức thẩm định theo quy định; dự kiến trình UBND tỉnh xem xét, quyết định trong tháng 12/2024 theo đúng kế hoạch.

- Hỗ trợ đào tạo cho quản lý của hợp tác xã<sup>15</sup>: đến thời điểm hiện nay, mặc dù UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư nhiều lần đôn đốc các đơn vị, địa phương nhưng chưa có đơn vị, địa phương đề xuất hỗ trợ.

<sup>12</sup> Theo quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 1 của Nghị quyết số 91/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2022: Hỗ trợ hàng tháng bằng 1,5 mức lương tối thiểu vùng, tối đa 59.110.000 đồng/1 lao động/năm. Thời gian hỗ trợ tối đa là 03 năm, tối đa 02 người/hợp tác xã.

<sup>13</sup> Văn bản số 1545/SKHĐT-DNĐT ngày 16/5/2024, Văn bản số 2815/SKHĐT-DNĐT ngày 30/8/2024

<sup>14</sup> Gồm: HTX Hải Yên, huyện Hương Khê 2 đối tượng; HTX dịch vụ chế biến hải sản Phú Sáng, huyện Cẩm Xuyên 1 đối tượng; HTX Tân Trường Sinh, huyện Lộc Hà 2 đối tượng; HTX dịch vụ nông nghiệp Yên Phúc, huyện Đức Thọ 1 đối tượng.

<sup>15</sup> Theo quy định tại Điểm a, Khoản 2 Điều 1 của Nghị quyết số 91/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2022: Hỗ trợ 100% kinh phí học phí, tài liệu học tập theo quy định của cơ sở đào tạo và hỗ trợ kinh phí ăn ở cho học viên bằng 1,5 mức lương tối thiểu vùng, nhưng số tiền hỗ trợ các nội dung trên tối đa không quá 79.110.000 đồng/năm/học viên. Mỗi hợp tác xã được hỗ trợ 01 học viên. Thời điểm hỗ trợ: Sau khi được cấp văn bằng theo quy định.

- *Chính sách hỗ trợ tuyên truyền, tập huấn, tham quan học tập kinh nghiệm*<sup>16</sup>: Trong năm 2024, UBND tỉnh đã cấp kinh phí cho Liên minh HTX Hà Tĩnh với số tiền 783 triệu đồng tại Quyết định số 1776/QĐ-UBND ngày 18/7/2024 để triển khai thực hiện nhiệm vụ.

- *Hỗ trợ khen thưởng đối với những hợp tác xã được công nhận mô hình hợp tác xã kiểu mới tiêu biểu, điển hình trên các lĩnh vực, được thực hiện nhân rộng trên địa bàn toàn tỉnh*<sup>17</sup>: Đến thời điểm hiện tại, chưa có đơn vị đề xuất hỗ trợ.

- *Bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh*<sup>18</sup>: Đã thực hiện cấp bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh với tổng số tiền 15 tỷ đồng cho 3 năm 2022, 2023, 2024.

### **5.2. Khó khăn, hạn chế; nguyên nhân**

- Các Hợp tác xã trên địa bàn có quy mô nhỏ, đa số HTX hoạt động trên lĩnh vực nông nghiệp; bộ máy lãnh đạo, quản lý cũng là thành viên hợp tác xã, kỹ năng, trình độ quản lý, điều hành trong sản xuất, kinh doanh còn hạn chế; việc đóng nộp bảo hiểm cho người lao động chưa đầy đủ, có hợp tác xã không đủ lợi nhuận để đóng nộp bảo hiểm cho người lao động; việc thu hút người lao động tốt nghiệp cao đẳng, đại học, sau đại học về làm việc tại các hợp tác xã còn khó khăn.

- Công tác tuyên truyền các cơ chế, chính sách hỗ trợ HTX ở các địa phương chưa được quan tâm đúng mức; đề xuất các HTX thụ hưởng chính sách còn chậm. Theo Kế hoạch việc hỗ trợ triển khai thực hiện 2 lần/năm (tháng 6 và tháng 11); tuy vậy, đến nay các địa phương mới đề xuất được 6 đối tượng tại 4 địa phương<sup>19</sup>; nhiều địa phương chưa triển khai đề xuất thụ hưởng chính sách<sup>20</sup>.

- Nhiều hợp tác xã chưa chủ động tiếp cận nguồn vốn và các chính sách hỗ trợ các hợp tác xã; các thành viên tham gia vào hợp tác xã chưa nhận thức rõ vai trò, tiềm năng, lợi thế phát triển của mô hình hợp tác xã.

- Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể cấp huyện chưa phát huy tốt, hiệu quả công tác tuyên truyền, hướng dẫn chưa cao nên một số HTX chưa tiếp cận được các chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 56/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021; Nghị quyết số 91/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2022;

### **2.3. Giải pháp trong thời gian tới**

- Tiếp tục triển khai quyết liệt và đồng bộ các giải pháp được UBND tỉnh phân công Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư (thành viên UBND tỉnh) trả lời tại Kỳ họp thứ 20 (*Văn bản số 2235/SKHĐT-DNĐT ngày 11/7/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư*).

<sup>16</sup> Theo quy định tại Khoản 3 Điều 5 của Nghị quyết số 56/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021.

<sup>17</sup> Theo Quy định tại Khoản 1 Điều 6 của Nghị quyết số 56/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021: Hỗ trợ khen thưởng 200 triệu đồng/hợp tác xã đối với những hợp tác xã được công nhận mô hình hợp tác xã kiểu mới tiêu biểu, điển hình trên các lĩnh vực, được thực hiện nhân rộng trên địa bàn toàn tỉnh.

<sup>18</sup> Theo Quy định tại Khoản 1 Điều 7 của Nghị quyết số 56/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021: Bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh tối đa 05 tỷ đồng/năm.

<sup>19</sup> Gồm các địa phương: Hương Khê (2), Lộc Hà (2), Cẩm Xuyên (1), Đức Thọ (1).

<sup>20</sup> Gồm các địa phương: Nghi Xuân, Hồng Lĩnh, Can Lộc, Thạch Hà, Hương Sơn, Vũ Quang, thành phố Hà Tĩnh, Kỳ Anh, thị xã Kỳ Anh.

- Luật Hợp tác xã năm 2023 có hiệu lực ngày 01/7/2024, Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/11/2024) có thay đổi về một số nội dung, cơ chế, chính sách so với quy định cũ; trên cơ sở kết quả triển khai thực hiện các chính sách theo quy định và tình hình thực tiễn; UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, tổng hợp ý kiến từ các đơn vị, địa phương có liên quan và đề xuất xây dựng chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2026-2030 theo thời điểm và cách thức phù hợp (nếu có).

**Câu hỏi 6.** *Hợp tác xã Tân Tiến Phát được chấp thuận chủ trương đầu tư giai đoạn 2 tại Cụm công nghiệp Bắc Cẩm Xuyên từ năm 2019, đến nay chưa trả tiền bồi thường đất cho các hộ dân bị ảnh hưởng, chưa triển khai thực hiện dự án. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cho biết nguyên nhân, giải pháp xử lý.*

**Trả lời:**

Tại Cụm công nghiệp Cụm công nghiệp Bắc Cẩm Xuyên, Hợp tác xã Tân Tiến Phát có 02 dự án gồm:

(1) Dự án Nhà máy sản xuất bánh kẹo, đồ dùng gia dụng Tân Tiến Phát được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 3479/QĐ-UBND ngày 01/12/2016 đã hoàn thành và đi vào hoạt động.

(2) Dự án Nhà máy sản xuất nước giải khát, bánh kẹo Tân Tiến Phát được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 2621/QĐ-UBND ngày 07/9/2017, với quy mô sản xuất nước uống đóng chai 8.000.000 lít/năm; bánh kẹo 1000 tấn/năm; Nhà văn phòng 2 tầng, nhà xưởng, kho chứa hàng; diện tích đất sử dụng 1,5ha; tổng vốn đầu tư 70 tỷ đồng; tiến độ thực hiện hoàn thành trong thời gian 33 tháng kể từ ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư (*Đây không phải giai đoạn 2 của dự án (1) mà là một dự án độc lập*). Theo đó, đối với dự án này, tình hình triển khai và phương án xử lý trong thời gian tới như sau:

**Về thực hiện các hồ sơ thủ tục:** Sau khi dự án được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư; nhà đầu tư mới chỉ thực hiện xong thủ tục lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500; chưa hoàn thành các thủ tục đánh giá tác động môi trường, cho thuê đất, cấp phép xây dựng và chưa tiến hành đầu tư các hạng mục công trình theo quy hoạch được phê duyệt; chậm tiến độ thực hiện dự án hơn 4 năm 01 tháng.

**Về công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng:** UBND huyện Cẩm Xuyên đã thành lập Hội đồng BT, hỗ trợ GPMB tại Quyết định số 457/QĐ-UBND ngày 26/01/2018; chỉ đạo triển khai công tác kiểm kê, áp giá và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB tại Quyết định 2932/QĐ-UBND ngày 17/7/2018; ban hành các Quyết định thu hồi đất<sup>21</sup>, Hội đồng GPMB huyện đã có Văn bản số 07/HĐGPMB ngày 14/12/2018 gửi nhà đầu tư về việc yêu cầu chuyển kinh phí bồi thường hỗ trợ GPMB. Tuy nhiên, Nhà đầu tư chưa bố trí kinh phí để chi trả theo phương án đã được phê duyệt và đến nay nhà đầu tư vẫn chưa thực hiện.

**Về kiểm tra, xử lý:** UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư kiểm tra, xử lý theo quy định. Đến nay, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tiến hành kiểm tra, lập Biên bản vi phạm hành chính và có Quyết định số 115/QĐ-XPHC ngày

<sup>21</sup> Các Quyết định từ số 2954 đến số 2986/QĐ-UBND ngày 17/7/2018.

07/11/2022 xử phạt vi phạm hành chính đối với 02 hành vi vi phạm với số tiền 125 triệu đồng. Thanh tra Sở đã có nhiều Văn bản đôn đốc<sup>22</sup>, yêu cầu nhà đầu tư nghiêm túc thực hiện và khắc phục các hành vi vi phạm; tuy nhiên Nhà đầu tư không chấp hành nộp phạt, không phối hợp để khắc phục các hành vi vi phạm. Thanh tra Sở đã dùng biện pháp cưỡng chế tài khoản<sup>23</sup> nhưng số tiền trong tài khoản không đủ để nộp phạt. Ngày 12/7/2024, Sở Kế hoạch và Đầu tư<sup>24</sup> đã chủ trì, phối hợp với UBND huyện Cẩm Xuyên, UBND xã Cẩm Vịnh làm việc với Nhà đầu tư, xác định các vi phạm, tồn tại của dự án. Tuy nhiên, cho đến thời điểm hiện nay Nhà đầu tư chưa khắc phục được các tồn tại, vi phạm nêu trên.

**Phương án xử lý:** UBND tỉnh đang chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, tham mưu xử lý theo đúng quy định. Tuy vậy, do Luật sửa đổi Luật Đầu tư công 2020 mới được Quốc hội thông qua vào ngày 29/11/2024 nên Sở Kế hoạch và Đầu tư đang nghiên cứu các quy định mới tại Luật sửa đổi Luật Đầu tư công 2020 để tham mưu UBND tỉnh phương án xử lý đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

**Câu hỏi 7.** Việc chậm giải quyết 68 lô đất bị ảnh hưởng bởi Dự án quy hoạch Trường Đại học Hà Tĩnh và Dự án quy hoạch nút giao thông Quốc lộ 1A đã được Hội đồng nhân dân tỉnh chất vấn. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cho biết tiến độ giải quyết đến nay như thế nào.

**Trả lời:**

Để giải quyết những vướng mắc trong quản lý quy hoạch, quản lý xây dựng và đảm bảo quyền lợi của các hộ gia đình, cá nhân có đất tại khu vực; tại cuộc họp UBND tỉnh ngày 19/7/2021 (Thông báo số 263/TB-UBND ngày 26/7/2021), UBND tỉnh đã thống nhất phương án điều chỉnh quy hoạch theo đề xuất của Sở XD tại Văn bản số 1299/SXD-QHHT<sub>4</sub> ngày 24/5/2021 và giao Trường ĐH Hà Tĩnh điều chỉnh QH xây dựng Trường Đại học để đưa 55 lô đất giáp hành lang QL1 ra khỏi QH đồng thời bố trí thêm quỹ đất phục vụ cho việc tái định cư các hộ dân còn lại (Văn bản: số 7180/UBND-XD<sub>1</sub> ngày 14/12/2022, số 47/UBND-XD<sub>1</sub> ngày 04/01/2023, số 4688/UBND-XD<sub>1</sub> ngày 14/8/2024, số 6984/UBND-XD<sub>1</sub> ngày 18/11/2024 và số 7403/UBND-XD<sub>1</sub> ngày 03/12/2024).

Sở Xây dựng đã đôn đốc, hướng dẫn Trường Đại học Hà Tĩnh thực hiện việc điều chỉnh quy hoạch tại Văn bản số 2646/SXD-QHHT ngày 22/8/2024 và Văn bản số 3003.SXD-QHHT ngày 20/9/2024. Hiện nay, Trường Đại học Hà Tĩnh đang thực hiện việc tổ chức lập quy hoạch theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, tại Văn bản số 7403/UBND-XD<sub>1</sub> ngày 03/12/2024, UBND tỉnh đã giao Sở Xây dựng đánh giá việc triển khai thực hiện Quy hoạch nút giao thông Quốc lộ 1A tại xã Cẩm Vịnh (đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2205/QĐ-UBND ngày 29/7/2010) và những khó khăn, vướng mắc và đề xuất phương án để có hướng giải quyết đối với các lô đất của 13 hộ dân còn lại tại khu vực nút giao thông tại xã Cẩm Vịnh.

<sup>22</sup> Văn bản số 08/TB-NPVHC ngày 10/01/2023; Văn bản số 362/SKHĐT-DNĐT ngày 30/01/2024

<sup>23</sup> Văn bản số 129/SKHĐT-TT ngày 20/11/2023

<sup>24</sup> Đoàn kiểm tra, rà soát thành lập theo Quyết định số 57/QĐ-SKHĐT ngày 24/6/2024.

**Câu hỏi 8.** *Tiến độ lập quy hoạch xây dựng, nhất là quy hoạch xây dựng đô thị còn chậm. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cho biết nguyên nhân và giải pháp khắc phục trong thời gian tới.*

**Trả lời:**

**8.1. Về kết quả thực hiện:**

UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo đẩy mạnh công tác quy hoạch, chỉ đạo thực hiện rà soát, điều chỉnh các quy hoạch đảm bảo đồng bộ, thống nhất; kịp thời phê duyệt các đồ án quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch chung đô thị, quy hoạch phân khu và quy hoạch chi tiết các khu chức năng, khu đô thị để sớm cụ thể hóa quy hoạch tỉnh. Kết quả trong năm 2024: đã trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đồ án Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung thị xã Kỳ Anh; trình HĐND tỉnh thông qua Nhiệm vụ Quy hoạch chung đô thị Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2045 để trình Bộ Xây dựng thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt làm cơ sở tổ chức lập quy hoạch chung đô thị Hà Tĩnh; tổ chức rà soát, lập điều chỉnh quy hoạch chung các Khu kinh tế Vũng Áng, Cầu Treo; thực hiện phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh: 03 đồ án quy hoạch xây dựng vùng huyện, 03 đồ án quy hoạch chung các thị trấn, 07 đồ án quy hoạch phân khu các đô thị, 02 đồ án quy hoạch phân khu chức năng và 29 quy hoạch chi tiết, quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất các khu chức năng và các dự án đầu tư trên địa bàn; rà soát bãi bỏ 01 đồ án quy hoạch chung, 03 đồ án quy hoạch phân khu, 02 đồ án quy hoạch chi tiết không còn phù hợp với quy hoạch tỉnh và các quy định pháp luật hiện hành nhằm đáp ứng kịp thời công tác quản lý nhà nước và tạo điều kiện thuận lợi cho việc thu hút đầu tư vào địa bàn. Đến nay, 16/16 đô thị hiện hữu đã có quy hoạch chung (trong đó 07/16 đô thị đang tổ chức điều chỉnh quy hoạch chung); 17/18 đô thị mới chưa có quy hoạch chung được duyệt (trừ đô thị Kỳ Đồng) đang tiếp tục triển khai lập quy hoạch theo quy định.

Đồng thời, để tăng cường công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch, trật tự xây dựng, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 22/2024/QĐ-UBND ngày 08/10/2024 Quy định một số nội dung về quản lý quy hoạch xây dựng, quản lý kiến trúc, cấp giấy phép xây dựng và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, theo đó đã đẩy mạnh phân cấp, giao trách nhiệm cho các đơn vị, địa phương trong việc lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch và xử lý vi phạm về trật tự xây dựng trên địa bàn; báo cáo, đề xuất Ban Thường vụ, Thường trực HĐND tỉnh thống nhất chủ trương, ban hành quy định về sử dụng kinh phí chi thường xuyên theo quy định của pháp luật về ngân sách Nhà nước để lập, thẩm định, quyết định hoặc phê duyệt, công bố, điều chỉnh các quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành nhằm tháo gỡ vướng mắc, đẩy mạnh công tác quy hoạch.

**8.2. Về nguyên nhân của tiến độ lập quy hoạch còn chậm**

- Nguyên nhân khách quan:

+ Việc xác định ranh giới lập quy hoạch chung một số đô thị cần thống nhất với phương án sắp xếp địa giới hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030 theo Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.



+ Quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị yêu cầu về trình tự, thủ tục kéo dài. Các đô thị cần phải lập quy hoạch chung, đến quy hoạch phân khu, rồi mới có cơ sở lập quy hoạch chi tiết. Quy hoạch đô thị (trừ quy hoạch tổng mặt bằng) phải thực hiện qua hai bước là nhiệm vụ và đồ án; thời hạn lấy ý kiến về nhiệm vụ và đồ án quy hoạch đô thị đang quy định tối thiểu là 30 ngày (đối với ý kiến cộng đồng dân cư) và 15 ngày (đối với ý kiến cơ quan, tổ chức) đồng thời quy hoạch phải thông qua HĐND cùng cấp với cơ quan tổ chức lập quy hoạch; các quy hoạch tổng mặt bằng đơn giản đang bắt buộc thực hiện trình tự lấy ý kiến như đối với quy hoạch chi tiết.

+ Một số quy hoạch đô thị thuộc thẩm quyền phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ hoặc thuộc trường hợp có ý kiến thống nhất của Bộ Xây dựng; quá trình triển khai thực hiện còn phụ thuộc vào thời gian thẩm định hoặc ý kiến của Bộ Xây dựng.

+ Quy hoạch đô thị có ý nghĩa quan trọng trong phát triển phát triển kinh tế xã hội của đô thị. Quá trình lập quy hoạch đòi hỏi phải phân tích nhiều yếu tố, từ định hướng phát triển không gian, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật, thiết kế đô thị, giải pháp bảo vệ môi trường, các dự án ưu tiên đầu tư và nguồn lực thực hiện...Do đó, cần có thời gian để đơn vị tư vấn lập quy hoạch khảo sát, đánh giá hiện trạng và tính toán khoa học, cụ thể các yếu tố trên.

- Nguyên nhân chủ quan:

+ Các địa phương chưa chủ động, tập trung vào công tác quy hoạch đô thị. Một số đô thị đã có chủ trương lập, điều chỉnh quy hoạch nhưng địa phương triển khai còn chậm.

+ Nhiều địa phương chậm thực hiện rà soát quy hoạch theo quy định của Luật quy hoạch đô thị (*thời hạn rà soát định kỳ đối với quy hoạch chung, quy hoạch phân khu là 5 năm, quy hoạch chi tiết là 3 năm, kể từ ngày quy hoạch đô thị được phê duyệt*). Vì vậy, chưa kịp thời điều chỉnh để phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội trong từng giai đoạn.

+ Kinh phí bố trí cho các tác lập quy hoạch nói chung và quy hoạch đô thị còn hạn chế. Nhiều địa phương chưa quan tâm bố trí kinh phí cho công tác lập quy hoạch. Theo thống kê toàn tỉnh còn thiếu 460,5 tỷ để phục vụ cho công tác lập quy hoạch giai đoạn 2023-2030.

+ Lực lượng cán bộ làm công tác quy hoạch ở nhiều địa phương còn hạn chế về số lượng, một số chưa đáp ứng được năng lực nên ảnh hưởng tới công tác lập, thẩm định, quản lý quy hoạch đô thị.

+ Một số đơn vị tư vấn có năng lực hạn chế, làm kéo dài thời gian lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch.

+ Công tác thẩm định, tham mưu UBND tỉnh một số quy hoạch đô thị của Sở Xây dựng có lúc còn chưa đáp ứng được tiến độ theo yêu cầu; nhất là các đồ án quy hoạch có phạm vi và tầm quan trọng.

### **8.3. Giải pháp trong thời gian tới:**

- Tiếp tục đôn đốc, chỉ đạo các đơn vị, địa phương kịp thời triển khai lập mới hoặc điều chỉnh các quy hoạch để phù hợp với quy hoạch tỉnh; trong đó: cần

tập trung hoàn thành 04 đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung đô thị và lập mới 05 Quy hoạch chung các đô thị mới<sup>25</sup> theo quy hoạch tỉnh; điều chỉnh 02 đồ án quy hoạch chung các Khu kinh tế Vũng Áng, Cầu Treo; hoàn thành điều chỉnh 03 đồ án quy hoạch xây dựng vùng huyện (Cẩm Xuyên, Thạch Hà, Can Lộc); tiếp tục triển khai lập các đồ án quy hoạch phân khu các đô thị, nâng tỷ lệ phủ kín quy hoạch phân khu lên 75% trong năm 2025; chỉ đạo các địa phương, đơn vị thực hiện rà soát lập mới và điều chỉnh quy hoạch chi tiết các khu đô thị, điểm dân cư nông thôn và các khu chức năng đảm bảo đáp ứng kịp thời công tác quản lý, đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, phát triển đô thị của tỉnh.

- Kiến nghị với Chính phủ, Bộ, ngành trung ương tiếp tục hoàn thiện các quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn theo hướng đơn giản quy trình, thời gian, thủ tục trong lập quy hoạch đô thị.

- Phối hợp chặt chẽ với Bộ Xây dựng trong công tác thẩm định, ý kiến đối với các quy hoạch thuộc thẩm quyền của Bộ. Thông qua Bộ Xây dựng để kiến nghị cấp có thẩm quyền tháo gỡ vướng mắc trong lập quy hoạch chung đô thị gắn với Đề án phân loại đô thị và Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã.

- Kiểm soát chặt chẽ năng lực của các đơn vị tư vấn lập quy hoạch trên địa bàn; kịp thời xử lý các đơn vị có năng lực không đảm bảo yêu cầu để nâng cao chất lượng đồ án quy hoạch.

- Chỉ đạo Sở Xây dựng tăng cường phối hợp, hướng dẫn các địa phương trong công tác quản lý quy hoạch, kịp thời giải đáp, tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn của các địa phương trong quá trình triển khai thực hiện.

- Bố trí kinh phí và chỉ đạo các địa phương ưu tiên bố trí đủ kinh phí cho công tác lập quy hoạch.

- Chỉ đạo Sở Xây dựng, UBND cấp huyện nâng cao chất lượng tham mưu, thẩm định các quy hoạch, đảm bảo tiến độ theo yêu cầu.

**Câu hỏi 9.** Thời gian qua, thành phố Hà Tĩnh đã triển khai dự án chỉnh trang đô thị, bộ mặt thành phố ngày càng hiện đại, khang trang. Tuy nhiên, việc thực hiện nâng cấp đường Nguyễn Du diễn ra chậm trễ, ảnh hưởng lớn đến sinh hoạt của người dân và hoạt động kinh doanh. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cho biết nguyên nhân, giải pháp trong thời gian tới.

**Trả lời:**

- Dự án nâng cấp đường Nguyễn Du đoạn từ đường Trần Phú đến đường Nguyễn Công Trứ do UBND thành phố Hà Tĩnh quyết định đầu tư với nguồn vốn sử dụng 100% nguồn ngân sách Thành phố.

- Về nguyên nhân, giải pháp UBND tỉnh đã phân công Giám đốc Sở Xây dựng (thành viên UBND tỉnh) trả lời trực tiếp tại Kỳ họp thứ 20 HĐND tỉnh; đồng thời giao UBND thành phố và các đơn vị liên quan khẩn trương triển khai các giải pháp để đẩy nhanh tiến độ dự án. Đến nay UBND thành phố Hà Tĩnh thực hiện một số giải pháp để đẩy nhanh tiến độ dự án, cụ thể:

<sup>25</sup> Gồm: Quy hoạch chung đô thị Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2045; điều chỉnh Quy hoạch chung đô thị Hồng Lĩnh; Quy hoạch chung các thị trấn Hương Khê, Phố Châu; Quy hoạch chung đô thị mới Nghi Xuân, Kỳ Phong, Kỳ Xuân, Lạc Thiện, Năm.

+ Đã chỉ đạo các Nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công và cơ bản hoàn thành các hạng mục không bị ảnh hưởng bởi nội dung điều chỉnh như: hệ thống thoát nước, cấp nước.

+ Đã làm việc với Công ty Điện lực Hà Tĩnh và thống nhất phương án, thỏa thuận thiết kế hạng mục cấp điện điều chỉnh, bổ sung; xử lý các tuyến đường điện hiện trạng.

+ Đã tổ chức lập, thẩm định và phê duyệt đối với các hạng mục điều chỉnh, gồm: Via hè, mặt đường, cấp điện để triển khai các bước tiếp theo.

### **Câu hỏi 10.**

- Theo quy định của Luật Nhà ở, trong các khu đô thị có phân đất dành cho xây dựng nhà ở xã hội. Tuy vậy, thực tiễn cho thấy phần nhà ở xã hội chưa được quan tâm, trong khi nhu cầu rất lớn. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cho biết khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân và giải pháp trong thời gian tới.

- Tại Khoản 4, điều 4 Nghị định 35/2022/NĐ-CP, ngày 28/5/2022 của Chính phủ về quản lý khu công nghiệp, khu kinh tế quy định các khu công nghiệp phải có quỹ đất tối thiểu bằng 02% tổng diện tích để quy hoạch xây dựng nhà ở, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng. Tuy nhiên, hiện nay tại Khu kinh tế Vũng Áng chỉ có khu nhà ở Mitraco cho thuê với mục đích kinh doanh, trong khi số lượng công nhân rất lớn, nhu cầu nhà ở và các thiết chế văn hóa, thể thao cho người lao động rất cần thiết. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cho biết giải pháp trong thời gian tới.

### **Trả lời:**

- Quỹ đất nhà ở xã hội:

+ Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 11 đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng dự án phát triển nhà ở thương mại, khu đô thị đã thực hiện việc dành 20% tổng diện tích đất ở để xây dựng nhà ở xã hội. Trong đó có 05 dự án đầu tư xây dựng nhà ở thương mại đã được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư: 04 dự án đang triển khai thực hiện các thủ tục đầu tư dự án, 01 dự án đã hết thời gian hiệu lực của chủ trương đầu tư. Đối với 4 dự án đang thực hiện, khi Chủ đầu tư thực hiện đầu tư xây dựng đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt sẽ bàn giao quỹ đất xây dựng nhà ở xã hội cho Nhà nước.

+ Để đáp ứng nhu cầu về nhà ở xã hội, ngày 26/8/2023 UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2011/QĐ-UBND về việc điều chỉnh kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025, trong đó bổ sung 02 vị trí khu vực phát triển nhà ở xã hội (thành phố Hà Tĩnh và thị xã Kỳ Anh) với tổng quy mô đất 99,5ha.

- Quỹ đất nhà ở công nhân trong khu công nghiệp: Việc dành quỹ đất về nhà ở cho người lao động đã được UBND tỉnh phê duyệt trong các đồ án Quy hoạch, Kế hoạch phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh với tổng diện tích 85,82 ha.

- Nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các cơ quan, đơn vị, chính quyền địa phương và người dân về công tác phát triển nhà ở xã hội trong tình hình mới, Ban cán sự Đảng UBND tỉnh đã tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 279-KH/TU ngày 17/7/2024 về việc

triển khai thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 24/5/2024 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát triển nhà ở xã hội trong tình hình mới; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 494/KH-UBND ngày 18/10/2024 về việc triển khai Kế hoạch số 279-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Văn bản số 6267/UBND-XD<sub>1</sub> ngày 18/10/2024 về các giải pháp tăng cường công tác quản lý, kiểm soát tình hình biến động giá bất động sản trên địa bàn tỉnh.

**Câu hỏi 11.** *Hiện nay, nhiều dự án trong quy hoạch nhưng không được thực hiện trong thời gian dài đã gây ảnh hưởng rất lớn đến đời sống Nhân dân trong vùng dự án. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cho biết thực trạng, giải pháp trong thời gian tới.*

**Trả lời:**

Về thực trạng, giải pháp UBND tỉnh đã phân công Giám đốc Sở Xây dựng (thanh viên UBND tỉnh) trả lời trực tiếp tại Kỳ họp thứ 20 HĐND tỉnh; UBND tỉnh cập nhật kết quả chỉ đạo thực hiện các giải pháp đến nay như sau:

- UBND tỉnh ban hành Quyết định số 22/2024/QĐ-UBND ngày 08/10/2024 Quy định một số nội dung về quản lý quy hoạch xây dựng, quản lý kiến trúc, cấp giấy phép xây dựng và quản lý trật tự trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh để các địa phương thuận tiện trong việc lập, thẩm định, phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh các quy hoạch đáp ứng kịp thời yêu cầu quản lý đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, phát triển đô thị và phù hợp với điều kiện thực tiễn quản lý tại các địa phương.

- Chỉ đạo Sở Xây dựng rà soát tham mưu điều chỉnh, bãi bỏ các quy hoạch không còn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và không còn phù hợp với quy hoạch tỉnh như: Quy hoạch chung xây dựng Khu vực du lịch - đô thị - thương mại ven biển Nghi Xuân - Lộc Hà đến năm 2040, tỷ lệ 1/5000; Quy hoạch phân khu thị trấn Nghèn; Quy hoạch phân khu thị trấn Thạch Hà; điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chi tiết xây dựng khu vực trường Trung học Y tế và tập thể Bệnh viện Đa khoa tỉnh, phường Bắc Hà...

- Chỉ đạo Sở Xây dựng rà soát, tham mưu đề xuất bố trí nguồn vốn lập quy hoạch trong giai đoạn 2026 -2030 (đầu tư công trung hạn); hướng dẫn UBND các huyện, thành phố, thị xã tổ chức lập, lập điều chỉnh các quy hoạch đô thị theo quy hoạch tỉnh (Sở Xây dựng đã có Văn bản số 2351/SXD-QHHT ngày 25/7/2024 hướng dẫn các địa phương, đơn vị).

**Câu hỏi 12.** *Thời gian gần đây, nguồn nước từ Công trình cấp nước tập trung thị trấn Cẩm Xuyên bị ô nhiễm, ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống của các hộ dân. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cho biết cụ thể phương án, lộ trình để khắc phục tình trạng ô nhiễm trên.*

**Trả lời:**

UBND tỉnh đã chỉ đạo địa phương và đơn vị quản lý công trình thực hiện các giải pháp để xử lý tình trạng ô nhiễm, cụ thể:

- Công ty cấp nước đã tiến hành sục xả mạng lưới bằng công nghệ quả mút đặc chủng để làm sạch lớp cặn bám lâu năm và thay thế các đường ống thép bằng ống HDPE trên tuyến để đảm bảo xử lý cục bộ 1 số vị trí bị rò rỉ ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng nước của một số hộ dân; đồng thời đơn vị đã lập kế hoạch đầu

tư thay thế các đường ống cấp nước cũ bằng vật liệu u.PVC đã được đầu tư từ lâu; lập kế hoạch cắm mốc trong vùng bảo hộ nguồn nước để phục vụ công tác quản lý.

- UBND huyện Cẩm Xuyên đã phối hợp với chính quyền xã Cẩm Quan tuyên truyền vận động người dân không chăn nuôi gia súc gia cầm trong lưu vực đập Đá Hàn, hạn chế sử dụng các loại phân bón gây ảnh hưởng đến môi trường; đồng thời yêu cầu Ban Quản lý dự án Thăng Long (*Chủ đầu tư dự án Đường cao tốc Bắc-Nam*) chỉ đạo các nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công tuyến đường cao tốc đoạn qua khu vực đập Đá Hàn và thực hiện nghiêm công tác bảo vệ môi trường trong quá trình thi công. Hiện nay, tuyến đường cao tốc đoạn qua đập Đá Hàn cơ bản đã hoàn thành thi công công tác đắp nền.

**Câu hỏi 13.** *Hiện nay, nhiều hộ dân chưa được sử dụng nước sạch để sinh hoạt. Đặc biệt, Nhân dân các xã vùng bãi ngang chủ yếu sử dụng nguồn nước giếng khoan, nhiễm phèn, không bảo đảm cho sức khỏe. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cho biết giải pháp bảo đảm nước sạch phục vụ sinh hoạt cho người dân.*

**Trả lời:**

Trên cơ sở các giải pháp đã trả lời chất vấn, UBND tỉnh cập nhật kết quả thực hiện các nội dung đến nay:

1. UBND tỉnh ban hành Văn bản số 3773/UBND-NL<sub>5</sub> ngày 02/7/2024 về giao các chủ đầu tư, các sở, ngành và địa phương thực hiện chỉ tiêu cấp nước sạch nông thôn tập trung; Văn bản số 5873/UBND-NL<sub>5</sub> ngày 03/10/2024 về việc đẩy nhanh tiến độ giải ngân nguồn vốn các Chương trình MTQG và các Đề án, chính sách năm 2024. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành các Văn bản: Số 2162/SNN-TL ngày 08/7/2024, Văn bản số 2645/SNN-TL ngày 20/8/2024, Văn bản số 3138/SNN-TL ngày 01/10/2024 về đôn đốc, chỉ đạo các chủ đầu tư, doanh nghiệp, sở, ngành và địa phương liên quan tập trung đẩy nhanh thực hiện các dự án, phân đầu đến năm 2025 có 55% số người dân sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn, trong đó ít nhất 50% số người dân sử dụng nước sạch từ công trình nước sạch tập trung theo nhiệm vụ UBND tỉnh giao.

2. Về tình hình tiến độ, kết quả thực hiện các giải pháp:

- Về công tác đầu tư (17 dự án theo Nghị Quyết số 94/NQ-HĐND ngày 11/11/2022 và 03 dự án theo Nghị Quyết số 113/NQ-HĐND ngày 06/6/2023): Đến nay, có 09 dự án đã triển khai thi công (đạt trung bình khoảng 70% khối lượng thực hiện); 03 dự án đang trình thẩm định, phê duyệt TKBVTC; 02 dự án đang trong quá trình thiết kế BVTC-DT dự án; có 06 dự án đang hoàn tất các thủ tục trình thẩm định, phê duyệt dự án, thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật.

- Về công tác thu hút xã hội hóa đầu tư: UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư rà soát, tham mưu đánh giá sơ bộ dự án về sự phù hợp với quy định xã hội hóa đối với lĩnh vực nước sạch nông thôn để triển khai thu hút đầu tư dự án lĩnh vực xã hội hóa giai đoạn 2021-2025.

- Riêng đối với các xã bãi ngang thuộc huyện Thạch Hà: UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Xây dựng thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Phát triển hệ thống cấp nước thành phố Hà Tĩnh và vùng phụ cận đến năm 2030

(giai đoạn 1). Hiện nay, Sở Xây dựng đã thẩm định xong (tại Văn bản số 238/SXD-QHKT1 ngày 24/9/2024) và Công ty Cổ phần cấp nước Hà Tĩnh đang tổ chức phê duyệt Dự án đầu tư để triển khai thực hiện các bước tiếp theo.

Đối với các xã vùng ven biển Nghi Xuân: Đến nay, dự án Mở rộng mạng lưới cấp nước nhà máy nước Nghi Xuân cấp cho xã Xuân Phổ và xã Xuân Hải: Đã thi công đạt 85% khối lượng, trong đó đã lắp đặt được 330 cụm đồng hồ (Xuân Phổ: 140 đồng hồ, Xuân Hải: 190 đồng hồ).

- Đối với các vùng không quy hoạch công trình cấp nước tập trung hoặc có quy hoạch nhưng chưa có dự án triển khai, tỉnh đã có chính sách hỗ trợ kinh phí lắp đặt thiết bị xử lý nước sinh hoạt (theo Nghị quyết số 44 của HĐND tỉnh) nhằm nâng cao chất lượng nước sinh hoạt cho người dân, trong đó từ năm 2022 đến nay đã hỗ trợ 2,36 tỷ đồng để lắp đặt 1.183 thiết bị xử lý nước sinh hoạt, góp phần duy trì tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%.

- Về tỷ lệ người dân sử dụng nước sạch nông thôn:

+ Đối với toàn tỉnh: Đến nay, tỷ lệ người dân nông thôn được sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn là 68,5%, tỷ lệ người dân được sử dụng nước sạch từ công trình cấp nước tập trung là 29,46% (so với trước kỳ họp tháng 6/2024) tỷ lệ đạt 26,79%), tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sạch từ công trình cấp nước tập trung tăng thêm 2,67%).

+ Đối với các xã vùng bãi ngang ven biển: Đến nay tỷ lệ người dân nông thôn được sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn là 62,63% (tăng 0,63% so với trước kỳ họp tháng 6/2024), trong đó: Từ công trình cấp nước nhỏ lẻ (giếng khoan, Lu/bể chứa) là 28,4% (với 16.377/57.667 hộ); từ máy lọc nước Mini -RO là 10% (5.767/57.667 hộ) và từ công trình cấp nước tập trung 23,65%, cụ thể: Nghi Xuân 04/9 xã, Lộc Hà 3/3 xã, Thạch Hà 01/7 xã, Cẩm Xuyên 01/5 xã, Kỳ Anh 0/3 xã và thị xã Kỳ Anh 04/4 xã đã được sử dụng nước sạch<sup>26</sup>).

3. Một số khó khăn, vướng mắc:

- Hiện nay, hầu hết các công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn trên địa bàn tỉnh chủ yếu được xây dựng từ trước năm 2010 (ngoại trừ một số công trình có quy mô lớn được đầu tư sau năm 2015) công nghệ lạc hậu, một số công trình bị xuống cấp hư hỏng, bên cạnh đó một bộ phận người dân chưa nhận thức đúng tầm quan trọng của nước sạch đối với chất lượng cuộc sống và sức khỏe, chưa có ý thức bảo vệ công trình cấp nước, làm hư hỏng hệ thống đường ống cấp nước, gây rò rỉ dẫn đến tỷ lệ thất thoát lớn (trên 35%).

- Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện đầu tư xây dựng, một số dự án thuộc Nghị Quyết số 94/NQ-HĐND ngày 11/11/2022 của HĐND tỉnh phải thực hiện điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng chung của huyện, điều chỉnh quy mô dự án; địa bàn thực hiện trải dài trên nhiều địa phương

<sup>26</sup> Gồm: xã Cẩm Nhượng, huyện Cẩm Xuyên lấy nước từ Công trình cấp nước Cẩm Nhượng; xã Đinh Bàn, huyện Thạch Hà lấy nước từ Công trình nâng cấp hệ thống cấp nước sạch xã Đinh Bàn; Thạch Kim, Mai Phụ, Thịnh Lộc huyện Lộc Hà lấy nước từ Nhà máy nước Thạch Bàng; xã Xuân Hải, Xuân Yên, Xuân Thành huyện Nghi Xuân lấy nước từ Công trình Cấp nước Nghi Xuân do Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh quản lý; Kỳ Nam, Kỳ Ninh, Kỳ Lợi, Kỳ Hà, Thị xã Kỳ Anh lấy nước từ NMN khu kinh tế Vũng Áng; xã Kỳ Khang, Kỳ Phú, Kỳ Xuân, huyện Kỳ Anh lấy nước từ Công trình Cấp nước thị trấn Kỳ Anh do Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh quản lý

khác nhau, phát sinh một số vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng; các địa phương (cấp huyện, cấp xã) chậm bố trí nguồn vốn đối ứng theo quy định làm ảnh hưởng đến công tác phê duyệt dự án, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

- Quá trình triển khai thực hiện các dự án xã hội hóa gặp nhiều khó khăn như: kinh phí đầu tư lớn, giá nước khu vực nông thôn thấp, người dân sử dụng nước khối lượng ít,... dẫn đến lợi nhuận thấp, thời gian hoàn vốn kéo dài nên chưa thu hút được các nhà đầu tư tham gia.

#### 4. Nhiệm vụ, giải pháp thời gian tới:

- Tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc các chủ đầu tư, địa phương đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình nước sạch tập trung được HĐND tỉnh phân bổ nguồn vốn để sớm đưa vào vận hành khai thác phục vụ người dân, như: 17 công trình cấp nước sạch nông thôn được phân bổ tại Nghị Quyết số 94/NQ-HĐND ngày 11/11/2022 của HĐND tỉnh; 03 công trình cấp nước được phân bổ tại Nghị Quyết số 113/NQ-HĐND ngày 06/6/2023 của HĐND tỉnh; hoàn thiện 03 Dự án công trình cấp nước Khe Xai, huyện Thạch Hà; Dự án cấp cho một số xã của huyện Lộc Hà (BIIG2); Dự án Nhà máy nước Hương Khê và 08 xã vùng phụ cận.

- Rà soát các nguồn vốn để bố trí kinh phí đầu tư xây dựng các công trình cấp nước tập trung, trong đó ưu tiên đầu tư mở rộng các công trình nước sạch hiện có; chỉ đạo các địa phương chủ động bố trí ngân sách để thực hiện các công trình cấp nước tập trung nhất là mở rộng mạng lưới để nâng cao tỷ lệ sử dụng nước sạch cho người dân nông thôn.

- Tiếp tục kêu gọi, hỗ trợ nhà đầu tư thực hiện các dự án xã hội hóa xây dựng công trình nước sạch như Nhà máy cấp nước La Giang do Công ty Thành Trung ở Đức Thọ đang tiếp tục mở rộng cho các xã An Dũng, huyện Đức Thọ và xã Kim Song Trường huyện Can Lộc...

- Đối với các nhà máy hiện có, tiếp tục chỉ đạo làm tốt công tác bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa công trình để bảo đảm hoạt động ổn định, an toàn, hiệu quả nhằm giảm tỷ lệ thất thoát nước; tăng hiệu suất hoạt động công trình, phát huy hiệu quả công trình sau đầu tư. Tăng cường củng cố các tổ chức quản lý, khai thác, vận hành công trình theo hướng chuyên nghiệp, đủ năng lực, đảm bảo hiệu quả trong hoạt động cấp nước sinh hoạt; đồng thời tiếp tục nghiên cứu mở rộng phạm vi cấp nước đối với 07 công trình do Trung tâm nước sạch, vệ sinh môi trường nông thôn đang quản lý, vận hành khai thác có hiệu quả.

- *Đối với những vùng không quy hoạch cấp nước tập trung, khó khăn về nguồn nước:* Tiếp tục đôn đốc, chỉ đạo các địa phương triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ theo Nghị Quyết số 44 và Nghị quyết số 124 của HĐND tỉnh để lắp đặt các thiết bị, hệ thống xử lý nước nhỏ lẻ, cấp nước hộ gia đình để người dân được sử dụng nước sạch đảm bảo chất lượng, góp phần thực hiện tiêu chí nước sạch trong NTM.

- Đối với các xã vùng bãi ngang ven biển: Tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc các chủ đầu tư, địa phương đẩy nhanh thực hiện các công trình nước sạch tập trung đang được đầu tư trên địa bàn; tổ chức rà soát, huy động các nguồn lực đầu tư mở rộng phạm vi cấp nước các nhà máy hiện có như: Công trình cấp nước sinh hoạt xã Thạch Bằng, huyện Lộc Hà; Các nhà máy nước của chi nhánh cấp nước Kỳ

Anh thuộc công ty CPCN Hà Tĩnh và nhà máy nước Khu kinh tế Vũng Áng đảm bảo khai thác hết công suất thiết kế. Rà soát, hoàn thiện hồ sơ để công bố lựa chọn nhà đầu tư xã hội hóa theo đúng quy định.

**Câu hỏi 14.** Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Đề án phát triển nông nghiệp hữu cơ tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2024 - 2030. Tuy nhiên, để huy động nguồn lực hỗ trợ xây dựng mô hình đang gặp nhiều khó khăn do thiếu định mức kinh tế kỹ thuật. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cho biết, để xây dựng các mô hình sản xuất hữu cơ đối hươu, lợn, bò, ong... thì dựa trên căn cứ nào để xây dựng mức hỗ trợ, giải pháp trong thời gian tới.

**Trả lời:**

Trên cơ sở các giải pháp đã trả lời chất vấn, UBND tỉnh cập nhật kết quả tình hình, kết quả triển khai các nội dung liên quan đến nay:

**14.1. Về quy trình sản xuất, định mức kinh tế kỹ thuật:**

Hiện nay, các sản phẩm định hướng phát triển nông nghiệp hữu cơ theo Đề án thực hiện theo các bộ tiêu chuẩn, quy trình sản xuất do Trung ương ban hành (TCVN 11041 Nông nghiệp hữu cơ), cụ thể: Trồng trọt gồm các phần sau: TCVN 11041- 1:2017 (Yêu cầu chung đối với sản xuất, chế biến, ghi nhãn sản phẩm nông nghiệp hữu cơ); TCVN 11041-2:2017 (Trồng trọt hữu cơ); TCVN 11041-6:2018 (Chè hữu cơ); TCVN 11041-11:2023 (Nấm hữu cơ); TCVN 11041-12:2023 (Rau mầm hữu cơ); TCVN 11041- 13:2023 (Trồng trọt hữu cơ trong nhà màng và trong thùng chứa); chăn nuôi quy định tại TCVN 11041-3:2017 (Chăn nuôi hữu cơ); nuôi trồng thủy sản quy định tại TCVN 11041- 8:2018 (Tôm hữu cơ); ngoài ra còn có các tiêu chuẩn về đất, nước và giới hạn cho phép theo các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia: QCVN 03- MT:2023/BTNMT về chất lượng đất; QCVN 08 MT:2023/BTNMT về chất lượng nước mặt; QCVN 09-MT:2023/BTNMT về chất lượng nước dưới đất. Về định mức kinh tế kỹ thuật áp dụng theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại các Quyết định số 726/QĐ-BNN-KN ngày 24/02/2022, Quyết định số 5183/QĐ-BNN-KN ngày 06/12/2023 về Quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật khuyến nông trung ương; còn một số sản phẩm đặc sản (như hươu,...) hiện đang đề nghị với Cục Chăn nuôi, Viện Chăn nuôi thuộc Bộ nghiên cứu, xây dựng định mức). Đồng thời, định mức phân tích mẫu (đất, nước, các chỉ tiêu về môi trường áp dụng theo quy định về Bộ đơn giá hoạt động quan trắc môi trường trên địa bàn tỉnh (Quyết định số 14/2019/QĐ-UBND ngày 15/3/2019 của UBND tỉnh).

**14.2. Giải pháp trọng tâm thời gian tới**

Trên cơ sở chức năng nhiệm vụ, các sở ngành, địa phương tập trung triển khai một số giải pháp tổng thể như sau:

- Tiếp tục chỉ đạo tuyên truyền, triển khai Đề án Phát triển nông nghiệp hữu cơ tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2024-2030 (theo Quyết định số 1216/QĐ-UBND ngày 15/5/2024 của UBND tỉnh) và các chủ trương, chính sách của trung ương, của tỉnh về hỗ trợ sản xuất nông nghiệp hữu cơ, tạo sự chuyển biến, nâng cao nhận thức, hiểu biết của cộng đồng, người dân về nông nghiệp hữu cơ, từng bước thay đổi phương thức sản xuất truyền thống, tiến đến nền nông nghiệp hữu cơ hiệu quả,



an toàn, bền vững và bảo vệ môi trường sinh thái...

- Kêu gọi, thu hút đầu tư xây dựng triển khai có hiệu quả các mô hình liên kết sản xuất nông nghiệp hữu cơ tại địa phương; ưu tiên bố trí nguồn ngân sách địa phương, thông qua chương trình, kế hoạch khuyến nông hàng năm và lồng ghép các nguồn vốn hợp pháp khác để xây dựng, nhân rộng các mô hình.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả nội dung chính sách hỗ trợ nông nghiệp hữu cơ theo quy định tại Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh; đến cuối năm 2025, rà soát, đánh giá kết quả thực hiện chính sách; xây dựng, trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về Quy định các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn và nông thôn mới giai đoạn 2026-2030 (thay thế NQ 51), trong đó có bổ sung, điều chỉnh các chính sách hỗ trợ nông nghiệp hữu cơ phù hợp (dự kiến trình HĐND tỉnh tại kỳ họp cuối năm 2025).

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực sản xuất, đảm bảo đúng đối tượng, quy trình, tiêu chuẩn, các loại vật tư đầu vào được sử dụng,... nhằm đảm bảo sản xuất hữu cơ theo đúng theo quy định; công tác giải ngân các nguồn vốn theo đúng quy định để hỗ trợ kịp thời cho các đối tượng.

- Chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã tham mưu: (i) ban hành kế hoạch sản xuất nông nghiệp hữu cơ năm 2025, tổng hợp dự toán nguồn ngân sách tỉnh gửi Sở Tài chính tham mưu phân bổ kinh phí để triển khai thực hiện các mô hình nông hữu cơ trên địa bàn tỉnh; (ii) xây dựng quy trình và định mức kinh tế đối với hươu; rà soát, đánh giá toàn diện kết quả thực hiện các chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết 51 của HĐND tỉnh; tham mưu xây dựng, trình ban hành nghị quyết chính sách cho giai đoạn 2026-2030 (nếu cần thiết).

- Chỉ đạo UBND các huyện, thành phố, thị xã căn cứ kế hoạch của tỉnh, điều kiện thực tiễn của địa phương xây dựng kế hoạch sản xuất nông nghiệp hữu cơ năm 2025; tiếp tục tập huấn, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân và người dân trên địa bàn tham gia thực hiện sản xuất nông nghiệp hữu cơ; ưu tiên bố trí nguồn ngân sách địa phương, thông qua chương trình, kế hoạch khuyến nông hàng năm và lồng ghép các nguồn vốn hợp pháp khác trên địa bàn để xây dựng, nhân rộng các mô hình; đầu tư, hỗ trợ sản xuất, kinh doanh phát triển các sản phẩm hữu cơ.

**Câu hỏi 15.** *Hiện nay, nhiều diện tích rừng bị thu hồi để triển khai các công trình dự án, trong đó có chi phí tiền trồng rừng thay thế. Đề nghị UBND tỉnh cho biết việc trồng rừng thay thế trên địa bàn tỉnh được thực hiện như thế nào.*

**Trả lời:**

**15.1. Tình hình, kết quả thực hiện (từ tháng 6/2024 đến nay):**

- UBND tỉnh ban hành 02 Văn bản chấp thuận cho các chủ đầu tư dự án nộp tiền trồng rừng thay thế vào Quỹ Bảo vệ và PTR tỉnh (tại Văn bản số 5126/UBND-NL<sub>4</sub> ngày 30/8/2024 chấp thuận cho Công ty CP Tập đoàn Thành Huy nộp tiền trồng rừng thay thế vào Quỹ Bảo vệ và PTR tỉnh; Văn bản số 5165/UBND-NL<sub>4</sub> ngày 04/9/2024 chấp thuận cho Tổng Công ty Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam nộp tiền trồng rừng thay thế vào Quỹ Bảo vệ và PTR tỉnh); ban hành Văn bản số 6193/UBND-NL<sub>4</sub> ngày 16/10/2024 về việc khắc phục sau thiên tai về chính

sách chi trả dịch vụ môi trường rừng và trồng rừng thay thế.

- UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức làm việc với các chủ rừng để triển khai rà soát quỹ đất và thực hiện trồng rừng thay thế. Đến nay, các đơn vị chủ rừng đã đăng ký khoảng 268,6ha, trong đó:

+ Đăng ký trồng rừng thay thế theo Thông tư 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 là 122,3 ha (Ban quản lý RPH Hương Khê đăng ký trồng 55,5ha rừng sản xuất, Ban quản lý KBTTN Kẻ Gỗ đăng ký trồng 59,3ha, Ban quản lý RPH Hồng Lĩnh đăng ký trồng 7,5ha).

+ Đăng ký trồng rừng thay thế với diện tích, kinh phí tồn đọng tại Quỹ BVPTR trước Thông tư 25/2022/TT-BNNPTNT là 146,3 (Ban quản lý RPH Hương Khê đăng ký trồng 32ha rừng sản xuất, Ban quản lý KBTTN Kẻ Gỗ đăng ký trồng 64,3ha, Ban quản lý RPH Nam Hà Tĩnh đăng ký trồng 50ha).

- Lũy kế đến nay tổng số tiền trồng rừng tại thế được các chủ đầu tư nộp tại Quỹ bảo vệ và phát triển rừng tỉnh là 34.780.585.000 đồng, trong đó: 21.184.062.000 đồng nộp trồng rừng thay thế trước thời điểm Thông tư 25/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT có hiệu lực và 13.596.524.000 đồng theo Thông tư 25/2022/TT-BNNPTNT.

- UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2549/QĐ-UBND ngày 05/11/2024 giao khối lượng, kinh phí đầu tư trồng rừng thay thế diện tích chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác năm 2024 và năm 2025 tại các Ban quản lý rừng phòng hộ, Khu Bảo tồn thiên nhiên Kẻ Gỗ, Ban QL RPH Hồng Lĩnh, với tổng diện tích 66,6509 ha.

- UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2799/QĐ-UBND ngày 05/12/2024 giao nhiệm vụ trồng rừng thay thế đối với nguồn kinh phí trồng rừng thay thế còn tồn dư tại Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh trước thời điểm Thông tư số 25/2022/TT-BNNPTNT có hiệu lực cho Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Kẻ Gỗ với diện tích trồng rừng thay thế là 63,63 ha.

### **15.2. Khó khăn, vướng mắc:**

Hiện nay quỹ đất quy hoạch rừng đặc dụng, rừng phòng hộ trên địa bàn tỉnh rất hạn chế; mặt khác, Quỹ Bảo vệ và PTR tỉnh đề xuất nộp tiền trồng rừng thay thế về Quỹ Bảo vệ và PTR Việt Nam nhưng Quỹ Bảo vệ và PTR Việt Nam không tiếp nhận<sup>27</sup>.

### **15.3. Giải pháp, kế hoạch thời gian tới:**

- Chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT tổ chức kiểm tra rà soát quỹ đất và tham mưu UBND tỉnh giao kế hoạch, kinh phí để các đơn vị thực hiện trong năm 2024-2025 với số diện tích trồng rừng thay thế của các đơn vị chủ rừng đăng ký nêu trên; tham mưu thẩm định, phê duyệt và triển khai thực hiện việc trồng rừng thay thế đảm bảo đúng quy định. Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị chủ rừng rà soát quỹ

<sup>27</sup> Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh đã có 03 văn bản gửi Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam đề nghị hướng dẫn và cung cấp số tài khoản để chuyển tiền trồng rừng thay thế, nhưng Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam chưa có phản hồi và hướng dẫn việc nộp tiền; đồng thời thực tế một số tỉnh như: Nghệ An, Thanh Hóa, Quảng Ninh ... đã có văn bản xin nộp tiền về Quỹ Trung ương nhưng Quỹ Trung ương không tiếp nhận do không thể bố trí trồng rừng thay thế ở địa phương khác, hầu hết các địa phương trên cả nước không có quỹ đất để trồng rừng thay thế.

đất để trồng rừng thay thế theo quy định (bao gồm trồng rừng thay thế theo Thông tư 25/2022/TT-BNNPTNT và nguồn vốn còn dư tại Quỹ bảo vệ phát triển rừng).

Đồng thời, tiếp tục soát xét, báo cáo đề xuất Bộ Nông nghiệp và PTNT, Quỹ Bảo vệ và PTR Việt Nam có hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong trồng rừng thay thế phát sinh trước thời điểm Thông tư 25/2022/TT-BNNPTNT.

- Chỉ đạo Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh thực hiện các thủ tục thanh toán, giải ngân tiền trồng rừng thay thế đảm bảo theo tiến độ; phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện trồng rừng thay thế của các ban quản lý rừng được giao kinh phí trồng rừng thay thế theo quy định. Phối hợp tổ chức kiểm tra giám sát công tác trồng rừng thay thế và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo đúng quy định.

**Câu hỏi 16.** *Trước thực trạng việc trồng, khai thác cây cao su ở một số địa bàn không hiệu quả nên một số cá nhân thuộc Công ty Cao su Hà Tĩnh tự ý bán hoặc cho người dân thuê sử dụng trồng các loại cây khác. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cho biết trách nhiệm và giải pháp xử lý vấn đề này.*

**Trả lời:**

Về thực trạng việc trồng, khai thác cây cao su, việc quản lý, sử dụng đất tại Công ty TNHH MTV Cao su Hà Tĩnh và các giải pháp tăng cường quản lý nhà nước về đất đai, chấn chỉnh kịp thời các tồn tại, hạn chế trong quản lý sử dụng đất tại các công ty cao su trên địa bàn tỉnh (trong đó có Công ty cao su Hà Tĩnh); Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tổng hợp, trả lời chi tiết tại Văn bản số 2169/SNN-KHTC ngày 09/7/2024. UBND tỉnh đã thành lập Đoàn Thanh tra liên ngành việc quản lý, sử dụng đất và thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước tại các Công ty Cao su, do Thanh tra tỉnh làm Trưởng đoàn (Quyết định số 708/QĐ-UBND ngày 29/3/2023) và hiện nay, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện Kỳ Anh, Tập đoàn Cao su đang tiếp tục thực hiện các giải pháp: Tăng cường công tác quản lý việc sử dụng đất của Công ty được giao, cho thuê; thu hồi 2.774 ha đất rừng của Công ty tại huyện Kỳ Anh, Cẩm Xuyên chuyển về địa phương bố trí sử dụng; hoàn thành Đề án tái cơ cấu hoạt động của Công ty giai đoạn 2025 - 2030 và giai đoạn 2030 - 2035 trình Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam...

Trên cơ sở Kết luận Thanh tra, các ngành chức năng sẽ kiểm tra, làm rõ các tổ chức, cá nhân sai phạm để xử lý nghiêm theo quy định pháp luật; đồng thời chỉ đạo các tổ chức, cá nhân liên quan khắc phục kịp thời các tồn tại, hạn chế theo quy định; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, quản lý chặt chẽ việc sử dụng diện tích đất rừng Công ty được giao, thuê theo quy định.

**Câu hỏi 17.** *Việc xác định giá đất cụ thể tiến độ rất chậm, ảnh hưởng đến môi trường đầu tư của tỉnh (như Khu đô thị Bắc phố Châu, Hương Sơn; Khu đô thị Thị trấn Đức Thọ; Dự án nhà ở xã Tân Lâm Hương, Thạch Hà...). Đề nghị UBND tỉnh cho biết nguyên nhân, trách nhiệm và giải pháp trong thời gian tới.*

**Trả lời:**

Triển khai thực hiện Luật Đất đai năm 2024, Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 của Chính phủ quy định về giá đất (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/8/2024), UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2364/QĐ-UBND ngày

10/10/2024 về việc kiện toàn Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể tỉnh, Quyết định số 25/2024/QĐ-UBND ngày 18/10/2024 quy định một số nội dung về xác định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. Theo đó, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường đôn đốc đơn vị tư vấn khẩn trương hoàn thiện phương án giá đất các dự án, hoàn thiện hồ sơ trình Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể tỉnh thẩm định để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; đồng thời, chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương liên quan, Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể tỉnh phối hợp chặt chẽ với Sở Tài nguyên và Môi trường trong quá trình thực hiện định giá đất.

**Câu hỏi 18.** *Hiện nay, việc định giá tài sản trên đất và phương án sử dụng đất của các sở, ngành và Trung tâm phát triển quỹ đất còn chậm, chưa hiệu quả. Đề nghị UBND tỉnh cho biết nguyên nhân và giải pháp thời gian tới.*

**Trả lời:**

Hiện nay, Luật Đất đai năm 2024 và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật đã có hiệu lực, tuy vậy việc định giá tài sản trên đất và lập phương án sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai năm 2024, các Nghị định hướng dẫn thi hành và xử lý một số nội dung chuyển tiếp giữa Luật Đất đai năm 2013 và Luật Đất đai năm 2024 đang có vướng mắc. UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường tập trung nghiên cứu, rà soát các quy định, kịp thời tháo gỡ vướng mắc, chủ động xin ý kiến hướng dẫn của các bộ, ngành liên quan để tổ chức thực hiện đảm bảo quy định, sớm đưa các khu đất đã thu hồi vào sử dụng, phát huy hiệu quả, tránh lãng phí.

**Câu hỏi 19.** *Hiện các bãi rác, lò đốt rác ở các địa phương đang quá tải dẫn đến lượng rác tồn đọng nhiều, gây ô nhiễm môi trường. Tuy nhiên, việc triển khai đầu tư Nhà máy điện rác khó hoàn thành theo kế hoạch. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cho biết nguyên nhân, trách nhiệm và giải pháp trong thời gian tới.*

**Trả lời:**

Về các nguyên nhân, trách nhiệm dẫn đến lượng rác tồn đọng nhiều, gây ô nhiễm môi trường tại một số địa phương, UBND tỉnh đã phân công Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường (thành viên UBND tỉnh) trả lời chất vấn trực tiếp tại Kỳ họp thứ 20 - HĐND tỉnh (tại Văn bản số 3084/STNMT-VP ngày 12/7/2024); UBND tỉnh cập nhật kết quả thực hiện đến nay, cụ thể:

Về tiến độ đầu tư nhà máy điện rác Hồng Lộc: nhà máy đã được chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư tại Quyết định số 28/GCN-UBND ngày 11/7/2024; được phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết vào ngày 18/10/2024; hiện đang hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định và phê duyệt Báo cáo ĐTM.

Trong Đề án thu gom vận chuyển, xử lý CTR sinh hoạt cũng đã đề ra phương án xử lý rác cụ thể cho các địa phương trong thời gian chưa hoàn thành nhà máy điện rác. Do đó trong thời gian này yêu cầu các địa phương thực hiện theo các phương án đã đề ra trong Đề án. Đồng thời, tiếp tục tăng cường công tác phân loại rác tại nguồn theo quy định của UBND tỉnh và các văn bản hướng dẫn của Sở Tài nguyên và Môi trường nhằm giảm lượng rác đưa đi xử lý.

**Câu hỏi 20.** Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cho biết nguyên nhân việc chậm hướng dẫn bổ sung chức năng phát triển quỹ đất cho Ban quản lý dự án đầu tư cấp huyện, giải pháp thời gian tới.

**Trả lời:**

Hiện nay, Luật Đất đai năm 2024 và các Nghị định hướng dẫn đã có hiệu lực thi hành; theo đó, tại Điều 14 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai quy định chức năng, nhiệm vụ; cơ cấu tổ chức, bộ máy; cơ chế tự chủ; nguồn thu tài chính; các khoản chi và các nội dung khác liên quan đến hoạt động của của Trung tâm phát triển quỹ đất (cấp tỉnh và cấp huyện). UBND tỉnh đã có các Văn bản: số 5246/UBND-NC2 ngày 26/9/2023 về mô hình tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng cấp tỉnh, cấp huyện; số 3865/UBND-NC2 ngày 05/7/2024 về hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập. Theo đó, UBND tỉnh giao Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ của Tổ chức phát triển quỹ đất cấp huyện. Đến nay, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Văn bản số 4849/STNMT-VP ngày 25/10/2024 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ của Tổ chức phát triển quỹ đất cấp huyện.

**Câu hỏi 21.** Đề án sắp xếp các Ban Quản lý di tích, Ban Quản lý các khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh chậm được ban hành. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cho biết nguyên nhân, trách nhiệm và giải pháp thời gian tới.

**Trả lời:**

Đề án sắp xếp các Ban Quản lý di tích, Ban Quản lý các khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh được UBND tỉnh giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch triển khai tại Kế hoạch số 222-KH/TU ngày 27/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 62-KL/TW ngày 02/10/2023 của Bộ Chính trị; văn bản số 2329/UBND-TH<sub>1</sub> ngày 25/4/2024 của UBND tỉnh về triển khai các nội dung kiến nghị của Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh.

Ngày 7/3/2024, UBND tỉnh đã tổ chức cuộc họp nghe và cho ý kiến về các nội dung chính của đề án, định hướng sắp xếp các Ban quản lý di tích, các khu điểm du lịch trong toàn tỉnh. Sau cuộc họp, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tích cực triển khai xây dựng Dự thảo Đề án và đã xin ý kiến (lần 1) các Sở, ngành, địa phương liên quan. Sau khi tiếp thu lần 1, UBND tỉnh đang đôn đốc, chỉ đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch lấy ý kiến lần 2 để hoàn thiện, trình UBND tỉnh.

**Về nguyên nhân chậm:** Tỉnh ta hiện có 02 di tích Quốc gia đặc biệt; 87 di tích cấp quốc gia; 591 di tích cấp tỉnh; có 17 khu, điểm du lịch cấp tỉnh đã được UBND tỉnh công nhận (gồm 08 khu du lịch cấp tỉnh và 9 điểm du lịch).

Mô hình quản lý di tích, các khu điểm du lịch trên địa bàn đa dạng, tùy theo đặc trưng, tính chất của một di tích, khu điểm du lịch sẽ có một mô hình quản lý tương đương: cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã hoặc do tư nhân quản lý.

Hiện nay, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chưa có hướng dẫn về mô hình quản lý các di tích, khu, điểm du lịch chung cho các địa phương. Các tỉnh, thành

phổ cũng không có mô hình phù hợp để tham khảo... nên còn lúng túng trong việc tham mưu xây dựng Đề án.

Trách nhiệm này thuộc về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (cơ quan tham mưu). Trong thời gian tới, UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoàn thiện Đề án để trình UBND tỉnh.

**Câu hỏi 22.** *Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cho biết nguyên nhân chậm ban hành hướng dẫn việc tiếp nhận, quản lý, sử dụng tiền công đức, tài trợ áp dụng tại di tích trên địa bàn theo quy định tại Thông tư số 04/2023/TT-BTC ngày 19/01/2023 của Bộ Tài chính về quản lý, thu chi tài chính cho công tác tổ chức lễ hội và tiền công đức, tài trợ cho di tích và hoạt động lễ hội; giải pháp trong thời gian tới.*

**Trả lời:**

Thông tư số 04/2023/TT-BTC ngày 19/01/2023 của Bộ Tài chính có hiệu lực từ ngày 19/3/2023.

Ngày 29/01/2024, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 337/QĐ-UBND về việc thành lập đoàn kiểm tra các di tích do các đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh quản lý. Ngày 04/4/2024, UBND tỉnh đã có Văn bản số 1840/UBND-VX về báo cáo báo cáo kiểm tra việc quản lý tiền công đức, tài trợ tại các di tích lịch sử - văn hóa. Theo đó, UBND tỉnh đã kiến nghị Bộ Tài chính tổ chức tập huấn cho địa phương trong việc triển khai thực hiện Thông tư số 04/2023/TT-BTC ngày 19/01/2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý, thu chi tài chính cho công tác tổ chức lễ hội và tiền công đức, tài trợ cho di tích và hoạt động lễ hội.

Hiện nay, UBND tỉnh đang chỉ đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu UBND tỉnh ban hành Văn bản mới, thay thế Quyết định số 27/2013/QĐ-UBND ngày 10/7/2013 quy định quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hoá và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; trong đó sẽ tích hợp nội dung tiếp nhận, quản lý, sử dụng tiền công đức, tài trợ áp dụng tại các đơn vị sự nghiệp công lập quản lý tiền công đức; mức phân bổ tiền công đức tại các BQL di tích kiêm nhiệm và quy định về tu bổ, phục hồi di tích trên địa bàn, theo quy định tại Thông tư số 04/2023/TT-BTC ngày 19/01/2023 của Bộ Tài chính về hướng dẫn quản lý, thu chi tài chính cho công tác tổ chức lễ hội và tiền công đức, tài trợ cho di tích và hoạt động lễ hội<sup>28</sup>.

**Câu hỏi 22.** *Hà Tĩnh có nhiều di sản, bảo vật cấp quốc gia, cấp tỉnh nhưng công tác bảo tồn, phát huy giá trị còn nhiều bất cập. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cho biết nguyên nhân và giải pháp thời gian tới.*

**Trả lời:**

**22.1. Nguyên nhân bất cập:**

---

<sup>28</sup> Dự thảo đã xin ý kiến lần 1, đang hoàn thiện để trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét cho chủ trương xây dựng Quyết định Ban hành quy định về quản lý, bảo tồn, phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh theo đúng quy định của quy trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật (theo Điều 127, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, sửa đổi năm 2020).

Hiện nay, tỉnh ta có trên 1.800 di tích lịch sử - văn hóa đã được kiểm kê, trong đó có 591 di tích được xếp hạng cấp tỉnh, 93 di tích cấp quốc gia và 3 di tích quốc gia đặc biệt với đủ các loại hình, 03 bảo vật quốc gia, 06 di sản văn hóa phi vật thể được ghi danh cấp châu lục và thế giới (Dân ca Ví, Giặm, Ca trù, Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ, Mộc bản Trường học Phúc Giang, Hoàng Hoa sứ trình đô, Văn bằng và Trường làng Trường Lưu); 02 danh nhân được UNESCO vinh danh là Đại thi hào Nguyễn Du và Đại danh y Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác.

Với lượng di tích, di sản phong phú, loại hình đa dạng nên yêu cầu của việc bảo tồn là rất lớn, trong khi đó nhận thức về công tác này vẫn còn một số bất cập. Giữa bảo tồn và phát triển (cải tạo, cải biên, xây mới...) vẫn còn có những xung đột, mâu thuẫn. Kinh phí dành cho công tác bảo tồn di sản văn hóa của tỉnh, dù đã có rất nhiều cố gắng nhưng vẫn chưa đáp ứng nhu cầu. Việc kêu gọi, huy động các nguồn lực xã hội hóa có nhiều khó khăn, nhất là đối với các di tích lịch sử, cách mạng, di tích khảo cổ học, di sản văn hóa phi vật thể. Việc phục hồi và phát huy văn hoá truyền thống, nhất là việc tổ chức lễ hội ở nhiều nơi còn mang tính tự phát. Đội ngũ cán bộ quản lý văn hoá, nhất là ở các địa phương và cơ sở luôn biến động, công tác đào tạo đội ngũ cán bộ lãnh đạo và quản lý văn hoá chưa đáp ứng yêu cầu, còn thiếu cán bộ văn hoá ở các vị trí quan trọng.v.v.

### **22.2. Giải pháp trong thời gian tới:**

- *Về nguồn lực:* UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các sở, ngành liên quan tham mưu dành nguồn lực đầu tư thỏa đáng cho văn hóa, phấn đấu tăng mức đầu tư cho văn hóa tối thiểu 2% tổng chi ngân sách hàng năm của tỉnh; triển khai Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 18/NQ-TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; tích cực làm việc với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tranh thủ các nguồn lực hỗ trợ từ Chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa để phục vụ sự nghiệp phát triển văn hóa của tỉnh nhà.

- *Về nhận thức:* Tiếp tục tuyên truyền sâu rộng trong cả hệ thống chính trị về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác bảo tồn di sản văn hóa; tiếp tục quán triệt, đổi mới cách thức tiếp cận và tư duy về văn hóa. Tập trung chỉ đạo là nâng cao năng lực, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo của tổ chức đảng và cấp ủy các cấp đối với lĩnh vực văn hóa. Tăng cường tuyên truyền, giáo dục về di sản văn hóa và Luật Di sản văn hóa cho mọi tầng lớp nhân dân. Phát huy mạnh mẽ hơn nữa vai trò của nhân dân trong việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa.

- *Về con người:* UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Sở ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố, thị xã quan tâm, bố trí đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa phù hợp. Tăng cường công tác đào tạo nguồn nhân lực cho bảo tồn và phát huy giá trị di sản, bao gồm đội ngũ quản lý, đội ngũ nghiên cứu, nghệ nhân, những người làm công tác văn hóa ở cơ sở...

**Câu hỏi 23.** Hà Tĩnh có nhiều tiềm năng về phát triển du lịch, tuy nhiên, hiện nay nguồn nhân lực làm du lịch còn thiếu và yếu; cơ sở hạ tầng thiếu đồng bộ, chưa thu hút được nhiều du khách đến tham quan và lưu trú. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cho biết giải pháp trong thời gian tới.

**Trả lời:**

Hà Tĩnh có nguồn tài nguyên du lịch tự nhiên và tài nguyên du lịch văn hóa khá đa dạng. Mặc dù có tiềm năng tuy nhiên Hà Tĩnh không có lợi thế về phát triển du lịch. So với các tỉnh lân cận trong khu vực Bắc Trung bộ, Hà Tĩnh gặp nhiều khó khăn trong phát triển du lịch như: không có sân bay, ga tàu trung tâm thành phố, sản phẩm du lịch chủ yếu là du lịch biển nhưng hạn chế bởi tính mùa vụ; du lịch sinh thái, du lịch văn hóa chỉ đón được khách tham quan, chưa thu hút được nhiều khách lưu trú du lịch; cơ sở hạ tầng chưa đồng bộ, số lượng cơ sở dịch vụ chất lượng cao phục vụ khách du lịch tại các khu, điểm du lịch còn ít, chưa đáp ứng đủ nhu cầu của du khách vào mùa cao điểm; nguồn nhân lực du lịch chủ yếu thời vụ, chưa được đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ, phục vụ chưa chuyên nghiệp, thiếu về số lượng và yếu về chất lượng.

Để phát triển cơ sở hạ tầng du lịch và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch thu hút khách du lịch về Hà Tĩnh trong thời gian tới, tỉnh Hà Tĩnh tập trung một số giải pháp như sau:

*Thứ nhất, về phát triển cơ sở hạ tầng du lịch:*

- Tập trung đầu tư hệ thống xử lý nước sạch, hệ thống xử lý rác thải, hệ thống xử lý môi trường tại các khu du lịch trọng điểm như: Thiên Cầm, Xuân Thành, Lộc Hà, Thạch Hải... Hoàn thiện, nâng cấp một số tuyến đường đến Khu du lịch Thạch Hải, Quỳnh Viên, Thiên Cầm, Khu nước sốt Sơn Kim.

- Đầu tư, khai thác tuyến đường ven biển, cầu Cửa Hội nối Cửa Lò, Nghệ An, phát triển đô thị, dịch vụ du lịch biển và nghỉ dưỡng cao cấp tại các khu Thiên Cầm, Cửa Sốt, Xuân Thành.

- Đẩy nhanh tiến độ các dự án du lịch đã được cấp phép đầu tư và thu hút các nhà đầu tư chiến lược, các tập đoàn lớn để đầu tư hình thành các khu dịch vụ du lịch phức hợp, các trung tâm mua sắm, giải trí, đô thị, nghỉ dưỡng cao cấp tại các địa bàn trọng điểm. Tập trung tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho các doanh nghiệp đầu tư như thủ tục về đất đai, giải phóng mặt bằng,...; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các Dự án đã ký kết biên bản ghi nhớ hợp tác tại Hội nghị công bố quy hoạch tỉnh, trong đó có một số dự án lớn về du lịch như: Khu đô thị, sinh thái du lịch vui chơi giải trí Xuân Giang 2 và vùng ven sông Lam của Tập đoàn T&T, khu đô thị Xuân Đan - Xuân Phô của Tập đoàn Ecopark, Khu đô thị du lịch Kỳ Nam của Công ty cổ phần cá tầm Việt Nam, Tổ hợp dự án nghỉ dưỡng sân golf quốc tế Thịnh Lộc của Công ty CP GS Holding, Khu đô thị và tổ hợp khách sạn nghỉ dưỡng phía nam khu du lịch Thiên Cầm của Công ty CP Trường Thịnh Phát, Khu tổ hợp dịch vụ Bắc Thiên Cầm của Tập đoàn Sungroup,...

*Thứ hai, về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch*

- Các cơ sở đào tạo có mã ngành du lịch như: Đại học Hà Tĩnh, Cao đẳng Nguyễn Du, Cao đẳng Công nghệ, Trung cấp nghề Hà Tĩnh, Trung cấp nghề Lý Tự Trọng, nâng cao chất lượng đào tạo, có cơ chế thu hút học sinh, sinh viên; đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ tiên tiến trong đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực du lịch. Các doanh nghiệp du lịch chú trọng thu hút nhân lực du lịch có chuyên môn, tay nghề chất lượng cao và chủ động đào tạo tại chỗ.



- Ngành du lịch và các cơ quan, địa phương liên quan tập trung tuyên truyền cho nhân dân tư duy nhận thức về du lịch, đào tạo và đào tạo lại cho các doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cộng đồng dân cư về văn hóa ứng xử về du lịch, nghiệp vụ du lịch, kiến thức ngoại ngữ, tin học, truyền thông du lịch,...

- Tập trung triển khai chính sách hỗ trợ tập huấn bồi dưỡng nguồn nhân lực du lịch tại Nghị quyết số 98/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của về một số Chính sách phát triển văn hóa, thể thao và du lịch tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2023-2025.

### ***Kết quả thực hiện từ tháng 6 năm 2024 đến nay***

- UBND tỉnh đã chỉ đạo rà soát, tham mưu xử lý các nội dung liên quan đến các dự án đã ký Biên bản ghi nhớ đầu tư tại Hội nghị công bố Quy hoạch tỉnh và Xúc tiến đầu tư vào Hà Tĩnh;

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 98/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của về một số Chính sách phát triển văn hóa, thể thao và du lịch tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2023-2025, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2163/QĐ-UBND ngày 10/9/2024 về cấp kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển du lịch năm 2024; trong đó cấp 550.000.000 đồng cho Trường Cao đẳng Nguyễn Du tổ chức 15 lớp tập huấn nghiệp vụ du lịch (buồng, bàn, bếp, bar, pha chế....) và 01 lớp tập huấn hướng dẫn viên theo tiêu chuẩn VTOS.

- Thực hiện Quyết định số 1144/QĐ-UBND ngày 6/5/2024 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc phê duyệt Danh mục nhiệm vụ thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển du lịch Hà Tĩnh năm 2024, hiện nay, Trường Đại học Hà Tĩnh đang xây dựng Kế hoạch tổ chức 04 lớp tập huấn kiến thức cơ bản về phát triển du lịch nông thôn trên địa bàn tỉnh và 03 lớp tập huấn ứng dụng marketing số cho cán bộ nhân viên các khu điểm du lịch, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch tại địa bàn thành phố Hà Tĩnh, huyện Nghi Xuân và Cẩm Xuyên; Trường Trung cấp nghề Hà Tĩnh xây dựng Kế hoạch tổ chức 04 lớp tập huấn kỹ năng giao tiếp, ứng xử cho cán bộ nhân viên các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch và khu điểm du lịch trên địa bàn tỉnh.

***Câu hỏi 24.*** Nguồn mua sắm tập trung trang thiết bị dạy học theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 trên địa bàn tỉnh đến nay chưa được thực hiện, dẫn đến thiếu trang thiết bị dạy học tại các nhà trường, ảnh hưởng lớn đến việc đổi mới phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cho biết nguyên nhân, trách nhiệm và giải pháp trong thời gian tới.

### **Trả lời:**

- Đối với mua sắm trang thiết bị dạy học cho cấp học trung học phổ thông: UBND tỉnh đã báo cáo phương án mua sắm và được Thường trực Tỉnh ủy cho ý kiến tại Thông báo số 1147-TB/TU ngày 07/10/2024, Thường trực HĐND tỉnh cho ý kiến tại Văn bản số 641/HĐND-KTNS ngày 20/11/2024. UBND tỉnh đã thống nhất phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm máy móc, trang thiết bị giáo dục cho các trường THPT trên địa bàn tỉnh tại Thông báo số 583/TB-UBND ngày 04/12/2024, với dự toán kinh phí thực hiện là 20,45 tỷ đồng; trên cơ sở nhiệm vụ mua sắm được phê duyệt, UBND tỉnh đang chỉ đạo Sở Tài chính tham mưu bố trí kinh phí để triển khai thực hiện đảm bảo quy định.

- Đối với các cơ sở giáo dục trực thuộc UBND các huyện, thành phố, thị xã: UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các địa phương tổ chức thực hiện. Đến nay, Sở Giáo dục và Đào tạo đã có Văn bản số 1965/SGDDĐT-KHTC ngày 13/9/2024, đề nghị UBND các huyện, thành phố, thị xã chỉ đạo các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý tổ chức rà soát, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học, thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; có phương án hỗ trợ kinh phí đối với cơ sở giáo dục không cân đối được nguồn kinh phí thực hiện.

**Câu hỏi 25.** *Tình trạng thiếu thiết bị, vật tư y tế; máy móc, trang thiết bị của một số cơ sở khám chữa bệnh công lập trên địa bàn tỉnh hư hỏng nhưng chưa được mua sắm, sửa chữa kịp thời, ảnh hưởng đến công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe Nhân dân; các trung tâm y tế cấp huyện sau thực hiện sáp nhập số công nợ còn lớn. Đề nghị UBND tỉnh cho biết nguyên nhân và giải pháp thời gian tới.*

**Trả lời:**

**24.1. Về mua sắm máy móc, thiết bị:**

Hiện nay, công tác mua sắm, sửa chữa máy móc, thiết bị y tế tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (KCB) đã và đang thực hiện, dần khắc phục tình trạng thiếu và sửa chữa chưa kịp thời, cụ thể:

- Tại một số đơn vị, việc đầu tư mua sắm thiết bị y tế hiện đại đã và đang được thực hiện:

+ Đã hoàn thành và đưa vào sử dụng một số thiết bị được mua sắm từ nguồn ngân sách nhà nước như hệ thống chụp cắt lớp vi tính 32 lát cắt/vòng quay (trị giá trên 7 tỷ đồng/hệ thống) tại Bệnh viện Đa khoa (BVĐK) tỉnh, Trung tâm y tế (TTYT) thành phố Hà Tĩnh và TTYT Thạch Hà; máy thận nhân tạo, máy điện tim và một số thiết bị khác tại TTYT huyện Đức Thọ (trị giá gần 900 triệu đồng), máy siêu âm màu tại Bệnh viện Sức khỏe tâm thần (trị giá hơn 923 triệu đồng),...

+ Về chủ trương và nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện mua sắm máy móc, thiết bị y tế đã được Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh tại các Văn bản: số 4168/STC-GCS&TCDN ngày 20/9/2024, số 4658/STC-GCS&TCDN ngày 16/10/2024, số 4764/STC-GCS&TCDN ngày 21/10/2024.

(i) Tại BVĐK tỉnh: Gói thiết bị gồm máy lọc máu liên tục, máy theo dõi huyết động xâm lấn, máy theo dõi huyết động không xâm lấn, máy theo dõi người bệnh 7 thông số (tổng kinh phí dự kiến 4,3 tỷ đồng); hệ thống chụp cộng hưởng từ, máy thận nhân tạo (tổng kinh phí dự kiến 37,4 tỷ đồng), gói thiết bị của Trung tâm Sản nhi, một số thiết bị như bơm tiêm điện, máy phá rung tim, dao mổ điện cao tần, hệ thống máy nội soi... (tổng kinh phí dự kiến 42,6 tỷ đồng).

(ii) Tại Bệnh viện Sức khỏe tâm thần: Gói thiết bị gồm tủ đầu giường, hệ thống lọc nước tinh khiết RO, điều hòa không khí (tổng kinh phí dự kiến gần 400 triệu đồng).

- Về mua sắm trang thiết bị y tế thực hiện Đề án Phát triển kỹ thuật cao, chuyên sâu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh (dự kiến 20 tỷ đồng); mua sắm trang thiết bị y tế cho các cơ sở y tế công lập theo Nghị quyết số 71/2022/NQ-HĐND (dự kiến 60,063 tỷ đồng): UBND tỉnh đã báo cáo phương án mua sắm và được Thường trực Tỉnh ủy cho ý kiến tại Thông báo số 1147-TB/TU ngày 07/10/2024, Thường

trực HĐND tỉnh cho ý kiến tại Văn bản số 641/HĐND-KTNS ngày 20/11/2024. UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài chính kịp thời tham mưu bố trí kinh phí để triển khai thực hiện đảm bảo đúng quy định.

- Về sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị y tế: Đã hoàn thiện sửa chữa thiết bị có mua sắm vật tư như sửa chữa máy chụp cắt lớp vi tính, hệ thống chụp City 16 lát cắt/vòng quay tại BVĐK tỉnh (trong đó chi phí mua sắm vật tư gần 1,3 tỷ đồng). Một số nội dung sửa chữa khác, các đơn vị đã chủ động triển khai thực hiện như sửa chữa máy chạy thận nhân tạo, máy gây mê kèm thở tại BVĐK tỉnh, sửa chữa hệ thống chụp City 4 lát cắt/vòng quay tại BVĐK thị xã Kỳ Anh,...

- Tích cực kêu gọi các nhà đầu tư hỗ trợ kinh phí và thiết bị y tế cho các cơ sở y tế như: Tiếp nhận gói thiết bị gồm 50 bơm tiêm giảm đau thông minh trị giá 750 triệu đồng và 01 máy phân tích huyết học tự động trị giá hơn 1,7 tỷ đồng tại BVĐK tỉnh; tiếp nhận 01 hệ thống máy nội soi tiêu hóa thế hệ mới (Fujifilm) trị giá hơn 4 tỷ đồng tại TTYT huyện Hương Sơn; tiếp nhận 01 gói thiết bị gồm xe lăn, máy tạo oxy, máy xét nghiệm nước tiểu, máy ly tâm tại TTYT các huyện Can Lộc và Đức Thọ trị giá gần 2 tỷ đồng; tiếp nhận 07 máy thận nhân tạo trị giá hơn 1,6 tỷ đồng tại BVĐK thị xã Kỳ Anh; tiếp nhận 01 máy phân tích huyết học, 01 máy phân tích sinh hóa tự động, 01 máy phân tích điện giải tự động trị giá 705 triệu đồng tại Bệnh viện Phổi; đề nghị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam Vietcombank hỗ trợ kinh phí 10 tỷ đồng để mua sắm máy chạy thận nhân tạo tại TTYT huyện Nghi Xuân,...

#### **24.2. Về vật tư y tế:**

Hiện tại, các cơ sở y tế công lập cơ bản đã đảm bảo đủ vật tư y tế phục vụ nhu cầu công tác KCB. Riêng tại BVĐK tỉnh còn tình trạng thiếu vật tư y tế do gói thầu được thực hiện mua sắm trong thời điểm giao thoa hiệu lực của các luật liên quan đến công tác mua sắm: Luật Giá ngày 20/6/2012 và Luật Giá ngày 19/6/2023, Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013 và Luật Đấu thầu 23/6/2023 cùng hệ thống các văn bản hướng dẫn chi tiết liên quan. Để giải quyết tình trạng đó, BVĐK tỉnh đã chủ động tiến hành song song các giải pháp: Dự trữ hàng - Kêu gọi tài trợ, viện trợ các tổ chức cá nhân - Mua sắm. Từ tháng 7/2024, BVĐK tỉnh đã tổ chức xây dựng giá gói thầu, triển khai đấu thầu (gói thầu 150 tỷ đồng), đến nay đơn vị đã phát hành hồ sơ mời thầu, dự kiến có kết quả lựa chọn nhà thầu vào tháng 12/2024.

\* Hiện nay, UBND tỉnh đang giao Sở Tài chính chủ trì xây dựng Quyết định ban hành quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, thay thế Quyết định số 44/2017/QĐ-UBND ngày 13/10/2017 và Quyết định số 39/2021/QĐ-UBND ngày 24/9/2021 (đến nay đã xây dựng xong Quyết định, Sở Tư pháp đã thẩm định và Sở Tài chính đang tiếp thu, hoàn chỉnh để trình UBND tỉnh). Đây là một trong những cơ sở pháp lý tạo điều kiện thuận lợi cho đơn vị thực hiện mua sắm vật tư, máy móc, sửa chữa thiết bị y tế nhằm đảm bảo tốt nhất phục vụ công tác KCB.

#### **24.3. Về công nợ của các TTYT cấp huyện sau khi thực hiện sáp nhập:**

a) Toàn tỉnh: Kinh phí KCB BHYT chưa được thanh toán từ năm 2023 trở về trước:

- Trước năm 2022: Chi phí 20% số vượt trần năm 2018 (BVĐK thành phố); chi phí vật tư y tế sử dụng không hết định mức đã kết cấu trong giá dịch vụ KCB; chi phí vượt tổng mức thanh toán, vượt dự toán năm 2019, 2020, 2022; chi phí vượt dự toán năm 2021: Số tiền 59.5 tỷ đồng. Số chi phí này sẽ thanh toán cho các cơ sở KCB sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt (do số chi phí này vượt dự toán Thủ tướng giao)

- Chi phí vượt dự toán năm 2023: 73,7 tỷ đồng. Số chi phí này đã được BHXH Việt Nam thẩm định, đang chờ BHXH Việt Nam chuyển tiền về để thanh toán cho các cơ sở KCB.

b) Tại TTYT Hương Khê:

- Chi phí tồn đọng trước năm 2022 (chi phí vượt tổng mức thanh toán, vượt dự toán năm 2019, 2020, 2022; chi phí vượt dự toán năm 2021): 1,5 tỷ đồng. Số chi phí này sẽ thanh toán cho TTYT Hương Khê sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt (do số chi phí này vượt dự toán Thủ tướng giao).

- Năm 2023 đã thanh toán đầy đủ cho TTYT huyện Hương Khê (do số chi KCB BHYT tại TTYT Hương Khê không vượt số dự kiến chi được thông báo).

c) Một số giải pháp đã được triển khai thực hiện, tình hình công nợ của một số đơn vị có cải thiện:

- Sau sáp nhập, các đơn vị kiện toàn sắp xếp lại bộ máy, tổ chức, chủ động cải tiến chất lượng, nâng cao trình độ chuyên môn kỹ thuật, thái độ y đức, đồng thời nâng cao công tác quản lý, điều hành về hoạt động tài chính, thực hiện tiết kiệm các khoản chi thường xuyên chưa cần thiết.

- Tại một số đơn vị, trong năm hoàn thành công tác mua sắm và đưa vào sử dụng một số máy móc, thiết bị có kỹ thuật hiện đại nên thu hút được số lượng đông người bệnh trên địa bàn đến KCB tại cơ sở. Vì vậy, nguồn thu sự nghiệp của đơn vị được cải thiện.

- Đối với giá dịch vụ KCB, hiện nay UBND tỉnh đang trình HĐND tỉnh kỳ họp thường lệ cuối năm 2024 ban hành Nghị quyết quy định mức giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán; giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán; giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Tĩnh.

Tuy nhiên, công nợ của các đơn vị vẫn còn lớn, việc giải quyết tình trạng còn gặp nhiều khó khăn. Nguyên nhân:

- Mức lương cơ sở hiện tại thực hiện theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP 2.340.000 đồng/người/tháng). Tuy nhiên, mức giá dịch vụ KCB chưa tăng kịp thời (giá KCB BHYT áp mức lương cơ sở 1.800.000 đồng/người/tháng và giá KCB không BHYT áp dụng mức lương cơ sở 1.490.000 đồng/người/tháng). Các đơn vị đang phải tự cân đối từ nguồn thu để thanh toán tiền lương cho người lao

động. Đối với các đơn vị có quỹ tiền lương cao thì việc bố trí nguồn để thanh toán tiền lương gặp rất nhiều khó khăn (đặc biệt là đối với các đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên - nhóm II).

- Giá dịch vụ KCB hiện nay chưa tính đúng, tính đủ các chi phí theo lộ trình quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập. Đối với các chi phí chưa được kết cấu trong giá dịch vụ KCB (chi phí khấu hao tài sản và chi phí quản lý), đơn vị đang phải tự trang trải từ nguồn thu sự nghiệp để duy trì hoạt động, không được NSNN cấp bù, phần kinh phí để thanh toán công nợ vì vậy cũng bị hạn chế.

- Các cơ sở KCB tư nhân hoạt động trên địa bàn phát triển mạnh, tạo sức ép cho các cơ sở y tế công lập.

- Chi phí vượt trần, vượt dự toán, vượt tổng mức từ năm 2017 đến nay mặc dù đã được cấp ứng nhưng chưa được xử lý triệt để và kịp thời ảnh hưởng đến cơ chế tạo nguồn kinh phí hoạt động của đơn vị và kinh phí thanh toán công nợ.

- Sau sáp nhập, một số đơn vị chưa được phê duyệt Phương án tự chủ tài chính, trong đó TTYT huyện Hương Khê là đơn vị gặp nhiều khó khăn trước thời điểm sáp nhập, đơn vị đã xây dựng phương án tự chủ tài chính nhóm III. Hiện nay, đơn vị đang thực hiện tự chủ của giai đoạn trước (giai đoạn 2020-2023, đơn vị là đơn vị sự nghiệp tự chủ nhóm II), không được NSNN hỗ trợ chi thường xuyên.

#### ***24.4. Một số giải pháp trọng tâm trong thời gian tới:***

- Tiếp tục có các chính sách hỗ trợ đầu tư thiết bị y tế, cơ sở vật chất hạ tầng tạo điều kiện cho các đơn vị nâng cao chất lượng dịch vụ KCB góp phần tăng nguồn thu, đảm bảo tự chủ và nâng cao sức cạnh tranh cho đơn vị. Bố trí kinh phí nâng cấp cơ sở hạ tầng và mua sắm thiết bị y tế cho các cơ sở y tế công lập theo Nghị quyết số 71/2022/NQ-HĐND kịp thời; ưu tiên bố trí các dự án trung hạn cho các cơ sở y tế công lập trên địa bàn.

- Chỉ đạo BHXH tỉnh kiến nghị BHXH Việt Nam thực hiện thanh quyết toán chi phí KCB BHYT dứt điểm, đầy đủ và kịp thời, tạo điều kiện bảo đảm nguồn thu cho các đơn vị.

- Giao Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các sở ngành đề xuất nhu cầu, chính sách trong đầu tư nâng cấp thiết bị, cơ sở hạ tầng để nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ tại các cơ sở y tế.

- Đối với các TTYT mới sáp nhập, yêu cầu các địa phương khẩn trương xem xét phân loại đơn vị sự nghiệp kịp thời, phù hợp và có cơ chế hỗ trợ tài chính của địa phương nhằm giảm bớt khó khăn cho đơn vị trong giai đoạn hiện nay (huyện Cẩm Xuyên, huyện Hương Khê).

- Quan tâm hỗ trợ các cơ sở y tế công lập mua sắm thiết bị y tế theo tiêu chuẩn, định mức quy định; thực hiện đúng chức năng, thẩm quyền trong công tác mua sắm vật tư hóa chất, thiết bị y tế cho các đơn vị để hoạt động KCB tại địa phương được diễn ra liên tục và có hiệu quả.

- Chỉ đạo các cơ sở KCB: (i) chủ động cải tiến chất lượng, nâng cao trình độ chuyên môn kỹ thuật, thái độ y đức và tăng cường các hoạt động xã hội hóa, tận dụng các nguồn lực nhằm tăng nguồn thu sự nghiệp; đồng thời thực hiện tiết kiệm các khoản chi thường xuyên chưa cần thiết để nâng cao khả năng tự chủ và sức cạnh tranh của đơn vị, góp phần nâng cao tích lũy để bổ sung thu nhập cho người lao động và tái đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị y tế; (ii) Nâng cao công tác quản lý, điều hành về hoạt động tài chính của đơn vị trong tình hình mới; (iii) Chủ động cân đối nguồn kinh phí của đơn vị để mua sắm vật tư, thiết bị y tế theo thẩm quyền, góp phần bổ sung kịp thời các thiết bị y tế nhằm đảm bảo chất lượng công tác KCB tại đơn vị.

**Câu hỏi 26.** *Tình trạng lao động đào tạo nghề chưa đáp ứng được yêu cầu của doanh nghiệp, việc làm người lao động thiếu bền vững; công tác quản lý nhà nước về đào tạo nghề chủ yếu là quản lý đầu vào, quá trình đào tạo, chưa quản lý và kiểm soát được đầu ra cũng như chất lượng trong quy trình đào tạo nghề. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cho biết nguyên nhân và giải pháp trong thời gian tới.*

**Trả lời:**

Về nguyên nhân và giải pháp trong thời gian tới UBND tỉnh đã phân công Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (thành viên UBND tỉnh) trả lời trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 20 (tại Văn bản số 1783/SLĐTBXH-GDNN - BDG ngày 11/7/2024); UBND tỉnh cập nhật kết quả thực hiện một số giải pháp như sau:

a) *Kết quả tuyển sinh, tốt nghiệp năm 2024 tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp:*

- Tuyển sinh mới 11.900 người, trong đó cao đẳng 700 người, trung cấp 2.250 người, sơ cấp 3.700 người, dưới 3 tháng 5.250 người.

- Tốt nghiệp 11.740. người, trong đó cao đẳng 1.050 người, trung cấp 1.990 người, sơ cấp 3.500 người, dưới 3 tháng 5.200 người.

- Tỷ lệ học sinh, sinh viên sau khi tốt nghiệp có được việc làm ổn định trên 80% tổng số người tốt nghiệp.

b) UBND tỉnh đã giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh xây dựng cơ sở dữ liệu người tìm việc - việc tìm người trực tuyến để kết nối người lao động và doanh nghiệp về việc làm; đồng thời đồng bộ cơ sở dữ liệu với cơ sở dữ liệu về việc làm trên cổng thông tin việc làm quốc gia. Kết quả thực hiện năm 2024, tổ chức được 100 phiên giao dịch việc làm tại Sàn Giao dịch việc làm thành phố Hà Tĩnh và thị xã Kỳ Anh, lưu động tại các huyện, thị trên địa bàn tỉnh thu hút khoảng hơn 20.000 lượt người lao động và 800 doanh nghiệp tham gia; đã có 3.000 người được các doanh nghiệp tuyển dụng.

- Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và nhà giáo dạy nghề đảm bảo về trình độ chuyên môn nghiệp vụ và tay nghề. Trong năm 2024, triển khai 02 lớp đào tạo chuyên môn nghiệp vụ cho hơn 100 cán bộ quản lý và giáo viên với 02 chuyên đề về kỹ năng nghiệp vụ sư phạm và ứng dụng công nghệ thông tin trong việc dạy và học.

- Huy động, tranh thủ tối đa sự hỗ trợ, cộng tác của các doanh nghiệp, tập đoàn lớn trong hợp tác đào tạo và giải quyết việc làm sau đào tạo. Một số cơ sở đã chủ động làm việc với các doanh nghiệp để hỗ trợ học phí và chi phí học tập cho học sinh, sinh viên (cụ thể: Bệnh viện TTH đã thỏa thuận với trường Cao đẳng Y tế Hà Tĩnh hỗ trợ 30% chi phí học tập cho sinh viên ngành Điều dưỡng, hỗ trợ phụ cấp 2 triệu đồng/tháng/sinh viên và cam kết việc làm sau khi tốt nghiệp; Trường Cao đẳng Công nghệ Hà Tĩnh liên kết với tập đoàn Vingroup, Công ty Formosa để đào tạo theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp...). Một số cơ sở đã kết nối với các doanh nghiệp để học sinh, sinh viên có cơ hội thực tập, làm việc trải nghiệm ngắn hạn tại doanh nghiệp vừa nâng cao được tay nghề, vừa có thu nhập gửi về gia đình, mức thu nhập thời gian thực tập bình quân 7 triệu đồng/tháng/em.

**Câu hỏi 27.** *Hiện nay, tình trạng lừa đảo trên không gian mạng để chiếm đoạt tài sản, tội phạm công nghệ cao và các hình thức đánh bạc qua mạng gây hoang mang, lo lắng trong Nhân dân... Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cho biết giải pháp ngăn chặn các loại tội phạm này.*

**Trả lời:**

### **27.1. Tình hình chung**

Từ đầu năm 2024 đến nay ghi nhận 66 vụ phạm tội lợi dụng công nghệ cao, không gian mạng<sup>29</sup> (*riêng từ tháng 6/2024 đến nay, tiếp nhận, phát hiện 27 vụ phạm tội*). Hiện nay, tội phạm trên không gian mạng tiếp tục diễn biến phức tạp, nhất là tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản, với thủ đoạn ngày càng tinh vi, gây nhiều thiệt hại cho các tổ chức, cá nhân; bên cạnh đó, hoạt động đánh bạc trên không gian mạng ngày càng đa dạng, kín kẽ, lôi kéo nhiều người chơi. Khác với các loại tội phạm truyền thống, tội phạm lợi dụng công nghệ cao, không gian mạng không bị giới hạn về không gian, thời gian, vị trí địa lý, quốc gia, vùng lãnh thổ; không chỉ là vấn đề riêng của tỉnh Hà Tĩnh mà là vấn đề nhức nhối chung của cả nước và trên thế giới trong thời đại công nghệ hiện nay.

### **27.2. Công tác phòng ngừa, đấu tranh**

Trước tình hình thực tiễn, thời gian qua UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo các sở, ngành, UBND cấp huyện triển khai quyết liệt nhiều giải pháp công tác và đạt được hiệu quả trong phòng ngừa, đấu tranh tội phạm trên không gian mạng, cụ thể:

- UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo thực hiện các Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về phòng ngừa, xử lý hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản, đánh bạc, “tín dụng đen”<sup>30</sup>; Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 07/02/2024 của UBND tỉnh về cao

<sup>29</sup> Gồm: 46 vụ “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” trên không gian mạng, 01 vụ “Xâm nhập trái phép vào mạng máy tính, mạng viễn thông hoặc phương tiện điện tử của người khác”, 02 vụ “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông chiếm đoạt tài sản”, 01 vụ “Chế tạo, tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng” trên không gian mạng, 03 vụ “Cưỡng đoạt tài sản” trên không gian mạng, 07 vụ đánh bạc, tổ chức đánh bạc trên không gian mạng, 01 vụ “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức” trên không gian mạng, 02 vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản + Mua bán người trên không gian mạng, 01 vụ tuyên truyền văn hóa phẩm đồi trụy trên không gian mạng, 01 vụ “Tàng trữ, mua bán hàng cấm (pháo)” trên không gian mạng, 01 vụ “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” trên không gian mạng.

<sup>30</sup> Chỉ thị 21 của Thủ tướng Chính phủ về phòng ngừa, xử lý hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản; Chỉ thị 12 của Thủ tướng Chính phủ về phòng ngừa, xử lý tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến tín dụng đen; Chỉ thị 16 của Thủ tướng Chính phủ về phòng ngừa, xử lý hoạt động tổ chức đánh bạc, đánh bạc...

điểm tuyên truyền phòng chống tội phạm lừa đảo trên không gian mạng; Văn bản số 1691/BCĐ138 ngày 10/6/2024 của Ban Chỉ đạo 138 tỉnh về việc tăng cường phòng, chống tổ chức đánh bạc và đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá dịp EURO 2024.

- Chỉ đạo lực lượng Công an tỉnh mở 03 đợt cao điểm phòng, chống tội phạm<sup>31</sup> gắn với phòng, chống tội phạm trên không gian mạng, trong đó tập trung triển khai các biện pháp nghiệp vụ xác minh, điều tra, triệt xóa, xử lý nghiêm các ổ nhóm tội phạm trên không gian mạng để răn đe, phòng ngừa chung.

- Chỉ đạo tăng cường và đổi mới công tác tuyên truyền hướng trọng tâm vào nhận diện, phòng ngừa tội phạm trên không gian mạng, coi đây là giải pháp căn cơ, thiết thực để nâng cao nhận thức, ý thức cảnh giác của Nhân dân, với các hình thức như: (1) Chỉ đạo Công an tỉnh ban hành bản tin ANTT hằng tháng; (2) Ban hành Thư ngỏ để hướng dẫn Nhân dân cách thức phòng ngừa, đồng thời vận động tham gia tố giác tội phạm lừa đảo trên không gian mạng; (3) Huy động hơn 675 trang thông tin điện tử, cổng thông tin điện tử, Fanpage, Nhóm “Zalo kết nối bình yên” để phối hợp tuyên truyền; (4) Chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông tăng cường quản lý thuê bao di động, ngăn chặn, xử lý “sim rác”; (5) Chỉ đạo Đài phát thanh và Truyền hình Hà Tĩnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh Hà Tĩnh tổ chức Game Show “Nhận diện lừa đảo trên không gian mạng”; (6) Chỉ đạo các cơ quan, ban, ngành tham gia chiến dịch tuyên truyền kỹ năng nhận diện và phòng, chống lừa đảo trực tuyến, bảo vệ người dân trên không gian mạng năm 2024...

Với các giải pháp trên, từ đầu năm 2024 đến nay, các lực lượng chức năng đã kịp thời ngăn chặn **102** vụ lừa đảo trên không gian mạng với số tiền gần **6,2** tỷ đồng; điều tra, khám phá **52** vụ, **299** đối tượng phạm tội trên không gian mạng, trong đó triệt xóa **09** đường dây với **228** đối tượng hoạt động chuyên nghiệp với quy mô lớn trên cả nước, xuyên quốc gia<sup>32</sup>.

\* **Riêng từ tháng 6/2024 đến nay**, đã kịp thời ngăn chặn **46** vụ lừa đảo trên không gian mạng, với số tiền gần **2,3** tỷ đồng; điều tra, khám phá **24** vụ, **169** đối tượng phạm tội trên không gian mạng, trong đó triệt xóa **03** đường dây, với **132** đối tượng đối tượng hoạt động chuyên nghiệp với quy mô lớn trên cả nước, xuyên quốc gia.

<sup>31</sup> Cao điểm phòng chống tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên không gian mạng; cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, vi phạm pháp luật về tín dụng đen; cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, bảo đảm ANTT Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024.

<sup>32</sup> *Gồm:* 35 vụ, 72 đối tượng lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên không gian mạng; 07 vụ, 55 đối tượng “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc” trên không gian mạng; 01 vụ, 07 đối tượng “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức” trên không gian mạng, 01 vụ, 32 đối tượng “Chế tạo, tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng” trên không gian mạng, 01 vụ, 01 đối tượng “Tàng trữ, mua bán hàng cấm (pháo)” trên không gian mạng, 01 vụ, 01 đối tượng “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” trên không gian mạng, 02 vụ, 02 đối tượng “Cưỡng đoạt tài sản” trên không gian mạng, 02 vụ, 114 đối tượng “Mua bán người” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” trên không gian mạng, 01 vụ, 01 đối tượng “Xâm nhập trái phép vào mạng máy tính, mạng viễn thông hoặc phương tiện điện tử”, 02 vụ, 02 đối tượng “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông chiếm đoạt tài sản”.

*Diễn hình như:* Trong tháng 8/2024, Công an tỉnh Hà Tĩnh đã chủ trì, phối hợp với các Cục nghiệp vụ Bộ Công an Việt Nam và Công an nước bạn Lào phá thành công chuyên án, triệt xóa ổ nhóm đối tượng lừa đảo chiếm đoạt tài sản, mua bán người, bắt giữ 155 đối tượng tại Đặc khu kinh tế Tam giác vàng thuộc tỉnh Bò Keo, CHDCND Lào.



### 27.3. *Khó khăn, vướng mắc*

- Hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành còn một số bất cập, chưa đáp ứng yêu cầu đấu tranh, xử lý tội phạm sử dụng công nghệ cao. Nhiều lĩnh vực mới pháp luật chưa quy định, chưa có cơ chế quản lý, như: quy định về quản lý, sử dụng tiền điện tử... Công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực viễn thông, tài chính - ngân hàng còn nhiều bất cập, sơ hở để các đối tượng lợi dụng thực hiện hành vi phạm tội<sup>33</sup>.

- Hoạt động hợp tác quốc tế giữa các cơ quan chức năng của các quốc gia có liên quan trong trao đổi, chia sẻ thông tin, phối hợp xác minh, thu thập tài liệu, chứng cứ, đấu tranh, bắt giữ, chuyển giao đối tượng phạm tội còn gặp nhiều khó khăn; cơ chế phối hợp xác minh, xử lý, ngăn chặn thiệt hại do tội phạm gây ra liên quan đến giao dịch ngân hàng còn chậm trễ, chưa thuận lợi.

- Các đối tượng ngày càng lợi dụng khoa học công nghệ để thực hiện hành vi phạm tội, sử dụng các ứng dụng có mã hóa, bảo mật cao (như Viber, Telegram...) để liên lạc, che dấu thông tin và dấu vết phạm tội; hình thành các ổ nhóm tội phạm trên lãnh thổ nước ngoài (Lào, Campuchia, Thái Lan...) để lừa đảo trong nước gây khó khăn trong công tác đấu tranh, xác minh, truy bắt đối tượng cũng như củng cố chứng cứ, chứng minh tội phạm.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về tội phạm trên không gian mạng mặc dù được tập trung thực hiện nhưng hiệu quả chưa cao, chưa có sự vào cuộc đồng bộ, quyết liệt của các cấp, các ngành.

- Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao là một lĩnh vực đặc thù mới, cần có sự am hiểu chuyên sâu, thống nhất phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng, cùng với hệ thống phương tiện kỹ thuật chuyên dụng. Tuy vậy, thực tiễn hiện nay còn khó khăn, thiếu thốn về thiết bị công nghệ, cán bộ điều tra chưa có nhiều kinh nghiệm dẫn đến việc kéo dài thời gian, ảnh hưởng tới kết quả điều tra, đặc biệt với đặc thù của dữ liệu điện tử.

### 27.4. *Giải pháp thời gian tới*

- UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã tiếp tục thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản, đánh bạc, “tín dụng đen” trên không gian mạng<sup>34</sup>.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, ý thức cảnh giác đến mọi tầng lớp Nhân dân, nhất là tuyên truyền các phương thức, thủ đoạn mới xuất hiện; đa dạng hóa nội dung và hình thức tiếp cận, phát huy môi trường mạng internet, truyền tải một cách ngắn gọn, phù hợp với xu hướng, thị hiếu của người đọc, người xem nhằm tạo hiệu ứng, lan tỏa thông tin trong cộng đồng. Đây là biện pháp căn cơ, cốt lõi, chỉ khi người dân thực sự cảnh giác, có kiên thức thì tội phạm trên không gian mạng mới được kéo giảm. Duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng

<sup>33</sup> Như: sim”rác”, thanh toán điện tử, trung gian thanh toán, vấn đề sử dụng tài khoản ngân hàng không chính chủ, tài khoản ngân hàng đứng danh công ty, doanh nghiệp...

<sup>34</sup> Chỉ thị 21 của Thủ tướng Chính phủ về phòng ngừa, xử lý hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản; Chỉ thị 12 của Thủ tướng Chính phủ về phòng ngừa, xử lý tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến tín dụng đen; Chỉ thị 16 của Thủ tướng Chính phủ về phòng ngừa, xử lý hoạt động tổ chức đánh bạc, đánh bạc...

các mô hình về phòng chống tội phạm nói chung và phòng chống tội phạm trên không gian mạng nói riêng.

- Tăng cường công tác quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực, không để sơ hở để các đối tượng lợi dụng hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

- Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tăng cường quản lý việc mua bán sim thuê bao di động, thuê bao internet, xử lý triệt để tình trạng “sim rác”; tăng cường quản lý hoạt động quảng cáo trên báo chí, không gian mạng.

- Ngân hàng nhà nước tiếp tục siết chặt quản lý việc mở, sử dụng tài khoản ngân hàng, thanh toán trực tuyến; phối hợp trong cung cấp, trao đổi thông tin với cơ quan Công an phục vụ công tác đấu tranh với tội phạm.

- UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo Công an tỉnh mở các đợt cao điểm phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm trên không gian mạng, nhất là tội phạm lừa đảo trực tuyến, tiếp tục chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ tăng cường công tác nắm tình hình, quản lý chặt chẽ các loại đối tượng liên quan; thực hiện tốt công tác tiếp nhận, phân loại và giải quyết đơn thư, tố giác, tin báo về tội phạm; triển khai các biện pháp nghiệp vụ để đấu tranh, trấn áp loại tội phạm này; thực hiện tốt công tác hợp tác quốc tế trong phòng, chống tội phạm, nhất là với Công an nước bạn Lào trong trao đổi thông tin, truy bắt đối tượng; xây dựng cơ chế chia sẻ thông tin, hỗ trợ thu thập thông tin, xác minh, điều tra về tội phạm.

***Câu hỏi 28.** Hiện nay, số lượng người vi phạm pháp luật là thanh thiếu niên hàng năm có xu hướng gia tăng, nhiều trường hợp bị xử lý hình sự về các hành vi gây rối trật tự công cộng, vi phạm quy định về tham gia giao thông, trộm cắp tài sản... Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cho biết các giải pháp trong thời gian tới.*

**Trả lời:**

### **28.1. Tình hình chung**

Trong những năm gần đây, trên địa bàn tỉnh, tình hình tội phạm, vi phạm pháp luật được kéo giảm qua từng năm, tuy vậy, tình trạng thanh, thiếu niên vi phạm pháp luật vẫn tiềm ẩn phức tạp, độ tuổi thực hiện hành vi vi phạm ngày càng trẻ hóa, đặc biệt là thanh, thiếu niên dưới 18 tuổi. Các vi phạm chủ yếu là các hành vi lệch chuẩn xã hội, vi phạm trật tự, an toàn giao thông, trộm cắp tài sản, đánh nhau, gây rối trật tự công cộng, vi phạm về pháo, ma túy, đánh bạc, các vi phạm khác trên không gian mạng... Từ đầu 2024 đến nay, xảy ra 77 vụ, 154 đối tượng phạm tội và 326 vụ, 538 đối tượng vi phạm pháp luật là người dưới 18 tuổi thực hiện, trong đó chủ yếu là các vi phạm liên quan đến pháo nổ (61,45%) và trộm cắp tài sản (24,25%)... một bộ phận vi phạm do bột phát, thiếu hiểu biết pháp luật, thiếu sự quản lý, giám sát của gia đình.

\* ***Riêng từ tháng 6/2024 đến nay***, xảy ra 37 vụ, 71 đối tượng phạm tội là người dưới 18 tuổi; Công an tỉnh đã chủ động triển khai các giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn thiếu niên có ý định thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật, không để phát sinh thiệt hại, hậu quả, do đó số vụ việc phạm tội và vi phạm pháp luật do thanh thiếu niên gây ra được kiềm chế, không để xảy ra các vụ việc phức tạp. Ngoài ra, tình trạng thanh thiếu niên vi phạm quy định về TTATGT giảm mạnh

so với trước đó (từ 15/6/2024 đến 15/10/2024 đã xử lý 1.051 trường hợp thanh thiếu niên vi phạm TTATGT, giảm 22,7% số trường hợp vi phạm so với thời gian trước liền kề).

- Nguyên nhân:

*Thứ nhất*, nguyên nhân từ chính bản thân các thanh thiếu niên, học sinh, đây là độ tuổi đang trong quá trình phát triển, hoàn thiện về thể chất và tinh thần, còn suy nghĩ bông bột, bốc đồng, thiếu chính chắn, thích thể hiện bản thân, dễ bị bạn bè rủ rê hoặc tiếp cận thông tin độc hại dẫn đến những lệch lạc trong nhận thức, nhân cách, chuẩn mực đạo đức, cùng với sự thiếu hiểu biết về pháp luật, dẫn đến nhiều học sinh hư hỏng, ham chơi, bỏ học, dễ bị lôi kéo vào các hành vi vi phạm pháp luật.

*Thứ hai*, nguyên nhân từ môi trường gia đình và xã hội: đây là yếu tố cơ bản quyết định nên sự hình thành nhân cách, thái độ và hành vi xử sự của người các em học sinh. Nhiều trường hợp các em có hoàn cảnh gia đình khó khăn, trong gia đình thường xảy ra bạo lực hoặc việc quản lý, giáo dục gia đình chưa phù hợp, thiếu quan tâm, giáo dục hoặc nuông chiều quá mức, giáo dục sai phương pháp, dễ trẻ tiếp xúc với thành phần xấu của xã hội, bị rủ rê, lôi kéo thực hiện các hành vi vi phạm; một số học sinh có bố mẹ đi làm ăn xa, phó thác việc chăm sóc, giáo dục cho người thân. Mặt khác, do mặt trái của cơ chế thị trường và sự phát triển của mạng xã hội làm ảnh hưởng đến tâm sinh lý của lứa tuổi thanh thiếu niên, việc tiếp xúc sớm với các nguồn thông tin bạo lực, độc hại trên không gian mạng, các trò chơi trực tuyến... đã ảnh hưởng tiêu cực đến suy nghĩ và hành động của thanh thiếu niên.

*Thứ ba*, sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội, các cơ quan có liên quan còn chưa đồng bộ, chặt chẽ trong quản lý, giáo dục con em.

## **28.2. Công tác phòng ngừa, đấu tranh**

Để phòng ngừa tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến thanh thiếu niên, thời gian qua UBND đã tập trung chỉ đạo Công an tỉnh và các sở, ngành, địa phương triển khai nhiều chương trình, kế hoạch về chăm sóc, giáo dục trẻ em, với quan điểm “lấy phòng ngừa, tuyên truyền, giáo dục làm nền tảng”, “xóa bỏ các nguyên nhân, điều kiện phát sinh vi phạm”, nổi bật:

- Chỉ đạo chính quyền các cấp vào cuộc thực hiện tuyên truyền, giáo dục, định hướng nhân cách cho lứa tuổi thanh, thiếu niên; đẩy mạnh phòng chống bạo lực học đường, phòng ngừa tội phạm, tệ nạn xã hội trong học sinh, sinh viên. Các mô hình ANTT ở địa phương tiếp tục phát huy hiệu quả trong phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật nói chung và vi phạm pháp luật trong thanh, thiếu niên nói riêng.

- Tạo được sự liên kết, trao đổi thông nhiều chiều giữa “*Công an cấp xã - Thôn xóm - Gia đình - Nhà trường*” trong quản lý, giáo dục thanh, thiếu niên hư hỏng, nguy cơ vi phạm pháp luật. Chỉ đạo lực lượng Công an phối hợp với nhà trường, địa phương tổ chức hơn 2.500 buổi tuyên truyền cho hơn 50.600 lượt thanh, thiếu niên, học sinh, sinh viên (*tập trung vào Luật Trật tự, an toàn giao thông, Luật An ninh mạng, cách thức phòng chống bạo lực học đường, phòng*

*chống tác hại ma túy...).*

- Chỉ đạo lực lượng Công an mở đợt cao điểm phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật với thanh thiếu niên trên địa bàn tỉnh bắt đầu từ ngày 05/12/2024<sup>35</sup>, trong đó tập trung xử lý nghiêm đối với loại thanh thiếu niên ngổ ngáo, đua xe, gây rối TTCC...; thường xuyên nắm tình hình hội, nhóm, tài khoản thanh, thiếu niên trên không gian mạng; rà soát, phân loại số đối tượng thanh, thiếu niên có nguy cơ vi phạm pháp luật, gọi hỏi, giáo dục, răn đe. Công khai số điện thoại, trang Zalo, Facebook, địa chỉ hòm thư tố giác tội phạm của lực lượng Công an cơ sở cho cơ sở giáo dục, phụ huynh, học sinh, sinh viên để chủ động tố giác. Phát huy hiệu quả các tổ công tác phối hợp lực lượng giữa Cảnh sát giao thông, Cảnh sát cơ động và Cảnh sát phòng, chống tội phạm tuần tra, kiểm soát, phát hiện, ngăn chặn, răn đe, xử lý những trường hợp thanh, thiếu niên vi phạm luật giao thông, ngổ ngáo, tội phạm đường phố...

Với các giải pháp trên, từ đầu năm 2024 đến nay, lực lượng chức năng đã kịp thời ngăn chặn 191 vụ thanh thiếu niên có ý định tổ chức đua xe, đánh nhau, trộm cắp tài sản, tàng trữ vũ khí...; phát hiện, xử lý hình sự 76 vụ, 148 đối tượng; xử lý vi phạm hành chính hơn 2.400 đối tượng; lập hồ sơ áp dụng biện pháp quản lý tại xã, phường, thị trấn đối với 71 đối tượng; lập hồ sơ đưa 18 đối tượng vào cơ sở giáo dục, cơ sở cai nghiện bắt buộc, trường giáo dưỡng; đồng thời răn đe, giáo dục hơn 3.250 lượt đối tượng.

**\* Riêng từ tháng 6/2024 đến nay**, kịp thời đã ngăn chặn 94 vụ thanh thiếu niên có ý định vi phạm pháp luật...; phát hiện, xử lý hình sự 26 vụ, 52 đối tượng; xử lý vi phạm hành chính hơn 1.104 đối tượng (*trong đó 95,1% số trường hợp bị xử lý vi phạm quy định về TTATGT*); lập hồ sơ áp dụng biện pháp quản lý tại xã, phường, thị trấn đối với 25 đối tượng; lập hồ sơ đưa 06 đối tượng vào cơ sở giáo dục, cơ sở cai nghiện bắt buộc, trường giáo dưỡng; đồng thời răn đe, giáo dục hơn 1.600 lượt đối tượng.

### **28.3. Giải pháp thời gian tới**

Thời gian tới, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo Công an tỉnh và các sở, ngành, địa phương liên quan tập trung thực hiện các biện pháp trọng tâm sau:

- Chỉ đạo Ngành Giáo dục và Đào tạo tiếp tục quan tâm hơn nữa công tác giáo dục đạo đức, nhân cách, lối sống, ý thức chấp hành pháp luật về ANTT, TTATGT cho các em học sinh, sinh viên; lấy giáo dục đạo đức làm nền tảng, từ đó mới truyền tải kiến thức văn hóa.

- Làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho toàn thể học sinh, sinh viên, thanh thiếu niên, lấy phòng ngừa, giáo dục là chính; nhất là tuyên truyền chấp hành nghiêm các quy định về pháo, ma túy, TTATGT, không tham gia vào các loại tội phạm, tệ nạn xã hội...

- Chỉ đạo Công an tỉnh tiếp tục triển khai có hiệu quả đợt cao điểm phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến thanh thiếu niên trên địa bàn

<sup>35</sup> Ngày 05/12/2024 Giám đốc Công an tỉnh có văn bản số 835/CAT-PV01-PC01 chỉ đạo thống nhất Công an các đơn vị, địa phương đồng loạt ra quân mở đợt cao điểm phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến thanh thiếu niên trên địa bàn tỉnh.

tỉnh; tổ chức Hội nghị giữa Công an tỉnh và các sở, ngành bàn giải pháp phòng ngừa, quản lý, giáo dục thanh thiếu niên ngõ ngáo trên địa bàn tỉnh; tham mưu, triển khai thực hiện hiệu quả các giải pháp về phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm trong độ tuổi thanh thiếu niên. Phối hợp chặt chẽ Sở Giáo dục & Đào tạo, UBND các địa phương phát huy mối quan hệ giữa đoàn thể - chính quyền địa phương - gia đình - nhà trường trong trao đổi thông tin, quản lý, giáo dục các trường hợp thanh, thiếu niên, học sinh có biểu hiện hư hỏng, lệch chuẩn, để kịp thời chấn chỉnh, uốn nắn phòng ngừa phát sinh các hành vi vi phạm pháp luật.

- Chỉ đạo Sở Thông tin và truyền thông tăng cường kiểm soát, kiểm duyệt các nội dung xấu độc trên môi trường mạng, hạn chế các thông tin, hình ảnh, clip xấu độc, nhằm góp phần loại bỏ các điều kiện của tội phạm, vi phạm pháp luật.

- Đề nghị Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể phát huy vai trò của các đoàn viên, hội viên trong giáo dục, hướng dẫn, quản lý con em, học sinh, thanh thiếu niên trên địa bàn; tạo môi trường lành mạnh cho các em rèn luyện, phòng ngừa vi phạm.

Trên đây là kết quả thực hiện các nội dung chất vấn tại Kỳ họp thứ 20 HĐND tỉnh khóa XVIII; UBND tỉnh tổng hợp, báo cáo Thường trực HĐND tỉnh và các đại biểu HĐND tỉnh./.

***Nơi nhận:***

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH1.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Ngọc Châu**